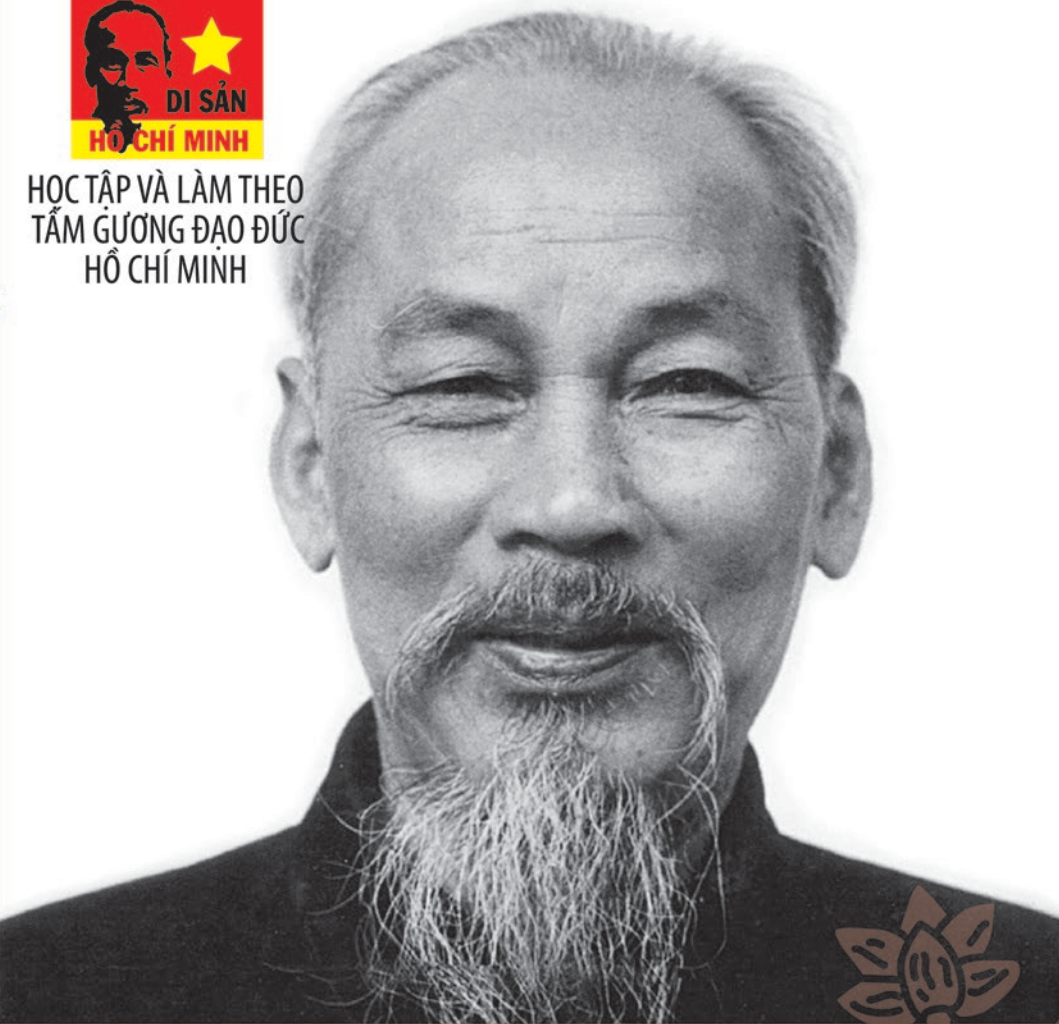




HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC
HỒ CHÍ MINH



TOÀN VĂN DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

TOÀN VĂN DI CHÚC CỦA
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Hồ Chí Minh, 1890-1969

Toàn văn di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh - Tái bản lần thứ 14. - TP. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2009.

129tr.; 20cm. - (Di sản Hồ Chí Minh)

1. Hồ Chí Minh, 1890-1969 -- Di chúc. 2. Việt Nam -- Chính trị và chính quyền

959.704092 -- dc22

H678-M66

TOÀN VĂN DI CHÚC
CỦA CHỦ TỊCH
HỒ CHÍ MINH

(Tái bản lần thứ)

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



Chủ tịch HỒ CHÍ MINH
(1890-1969)



DI CHÚC CỦA BÁC HỒ MÃI MÃI SOI SÁNG CON ĐƯỜNG CHÚNG TA ĐI(*)

VŨ KỲ(**)

Lịch sử đã có sự trùng hợp thiêng liêng và kỳ diệu.

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Ngày 2-9-1969, Bác Hồ ra đi từ khu vực nhà sàn đơn sơ cũng thuộc Quảng trường Ba Đình lịch sử.

Hai sự kiện diễn ra vào hai thời điểm khác nhau của đất nước nhưng lại gắn bó chặt chẽ như một tất yếu lịch sử.

Có sự mở đầu bằng Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945 mới có Điện Biên Phủ lẫy lừng chôn vùi chế độ thực dân cũ đã tồn tại mấy trăm năm, mới có Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đánh sập chủ nghĩa thực

* Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Di chúc của Bác Hồ và công tác nghiên cứu tuyên truyền của Bảo tàng Hồ Chí Minh*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2002.

** Nguyên thư ký của Bác Hồ, Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh.

dân mới, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Bác Hồ chuẩn bị cho việc ra đi của mình thật là ung dung và thanh thản, “để sẵn mấy lời” cho đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bè bạn khắp nơi khỏi thấy đột ngột. Những điều dặn lại ấy đã dẫn dắt toàn dân tộc bước tiếp trên con đường cách mạng đã được chính Bác Hồ vạch ra từ năm 1930, với bản *Chính cương vắn tắt* mà cho đến nay vẫn còn giữ nguyên giá trị, khẳng định tầm nhìn xa, trông rộng của thiên tài Hồ Chí Minh.

Di chúc của Bác Hồ là sự tổng kết một cách súc tích, khoa học quá trình đấu tranh cách mạng gần nửa thế kỷ của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng:

“Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác...”

Di chúc của Bác Hồ khẳng định quyết tâm sắt đá của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

“CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ có thể còn kéo dài. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn”.

Di chúc của Bác Hồ là những lời tiên tri vĩ đại. Chúng ta biết Bác Hồ bắt đầu viết *Di chúc* vào thời điểm cách

mạng Việt Nam đang đứng trước những thử thách vô cùng to lớn. Ngày 7-2-1965, Mỹ bắt đầu mở cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc nước ta với dã tâm “đưa miền Bắc trở lại thời kỳ đồ đá”. Ngày 8-3-1965, Mỹ bắt đầu đổ quân vào Đà Nẵng, chính thức mở cuộc chiến tranh xâm lược nước ta.

Chính trong bối cảnh cực kỳ nghiêm trọng đó, *Di chúc* của Bác Hồ đã tiên đoán một cách khẳng định:

“Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”.

*

* *

Điều kỳ diệu nữa của bản *Di chúc* lịch sử là ngay khi đất nước còn đang chìm ngập trong khói lửa chiến tranh, Bác Hồ đã nghĩ đến một ngày mai chiến thắng và dự kiến những công việc cần làm, những điều cần phải tránh để đưa sự nghiệp cách mạng tiếp tục tiến lên giành những thắng lợi mới.

Ngày 10-5-1968, Bác viết:

“Ngay sau khi cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã hoàn toàn thắng lợi, công việc toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải ra sức làm là mau chóng hàn gắn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra trong cuộc chiến tranh xâm lược dã man. Đó là một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn. Chúng ta phải có

kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm”.

Ngày nay, đọc lại đoạn *Di chúc* trên đây, chúng ta càng thấy rõ thiên tài Hồ Chí Minh vẫn tỏa sáng rực rỡ cho đến những năm tháng cuối cùng của cuộc đời, đúng như lời Bác nói vào dịp tháng 5-1969: “Năm nay, tôi vừa 79 tuổi, đã là lớp người “xưa nay hiếm” nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt”.

Những lời dặn của Bác: “Chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm”, không những đúng vào thời điểm ngay sau khi chiến tranh kết thúc mà ngày nay, trên chặng đường mới của dân tộc, trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vẫn còn giữ nguyên giá trị.

Ở một đoạn khác, *Di chúc* của Bác còn chỉ rõ công cuộc xây dựng đất nước sau chiến tranh là cuộc chiến đấu “khổng lồ”, “một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”.

Chúng ta nghiêm túc đọc lại những dòng *Di chúc* này của Bác và bỗng phát hiện rằng: phải chăng sự nghiệp đổi mới đã được Bác nêu ra cách đây gần một phần ba thế kỷ?

Càng đọc, càng suy ngẫm chúng ta càng thấy *Di chúc* của Bác có tầm nhìn xuyên suốt cả một chiều dài lịch sử và chắc chắn vẫn sẽ là hành trang quý báu của thế hệ hôm nay cùng với non sông đất nước bước vào thiên niên kỷ mới.

Đặc biệt sâu sắc là những lời dặn của Bác về vai trò

của Đảng trong sự nghiệp xây dựng lại đất nước sau chiến tranh:

“Theo ý tôi, việc cần phải làm trước tiên là *chỉnh đốn lại Đảng*, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”.

Xem kỹ bút tích của Bác về đoạn này, chúng ta thấy Bác gạch dưới 4 chữ “*chỉnh đốn lại Đảng*” chứng tỏ tầm quan trọng của vấn đề mà Bác dặn lại đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong *Di chúc* thiêng liêng của mình.

*

* *

Di chúc của Bác Hồ là tình thương yêu bao la Bác để lại cho toàn Đảng, toàn dân, với lời nhắn nhủ làm xúc động hàng triệu trái tim: “Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”. Mùa thu năm 1969, “đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa” ấy, toàn dân tộc ta đã khóc thương tiễn đưa Người vào cõi bất tử.

Trong bao nhiêu công việc bộn bề Bác dặn lại trước lúc đi xa thì “đầu tiên là công việc đối với *con người*”, từ các bà mẹ liệt sĩ, các gia đình thương binh... đến nạn nhân của chế độ xã hội cũ... đều được Bác quan tâm chu đáo:

“Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét”.

“Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v., thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp đỡ họ trở nên những người lao động lương thiện”.

Ba mươi năm đã qua, thực hiện *Di chúc* của Bác Hồ, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã giành được nhiều thắng lợi.

Vượt qua muôn vàn gian khổ, khó khăn, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và ngọn cờ bách chiến bách thắng của Bác Hồ, chúng ta đã đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, đúng như lời Người tiên đoán trong *Di chúc*:

“Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là một điều chắc chắn.

... Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ”.

Chúng ta đã thực hiện trọn vẹn ước mong của Bác Hồ:

“Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”.

Trên đồng tro tàn đổ nát, chúng ta đã dần dần: “Hàn gấn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra trong cuộc chiến tranh xâm lược dã man”. Từ thành thị đến nông thôn, nhiều khu nhà mới được xây dựng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Nhiều khu công nghiệp mới ra đời. Nhiều công trình mới mang tầm vóc thế kỷ lần lượt xuất hiện: Nhà máy thủy điện sông Đà, khu công nghiệp dầu khí Vũng Tàu, v.v. đánh dấu bước phát triển mới trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thực hiện lời dặn của Bác “Đầu tiên là công việc đối với *con người*”, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sĩ, chính sách đối với người có công được Đảng hết sức quan tâm và đã trở thành pháp lệnh của Nhà nước. Hàng nghìn “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” được tuyên dương và nuôi dưỡng chu đáo, những ngôi nhà tình nghĩa mọc lên trên ba miền đất nước, từ thành thị đến nông thôn, đó là một hình ảnh đẹp của đất nước Việt Nam giàu lòng nhân ái.

*

* *

Càng đọc, càng suy ngẫm những điều Bác Hồ dặn lại, chúng ta càng thấy rõ trách nhiệm còn rất nặng, cần phải thực hiện có kết quả cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng lãnh đạo thật sự vững mạnh,

là niềm tin yêu của mọi tầng lớp nhân dân. “Làm được như vậy thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy, chúng ta cũng nhất định thắng lợi!” đúng như *Di chúc* của Bác Hồ đã căn dặn.

Di chúc của Bác Hồ mãi mãi soi sáng con đường chúng ta đi.



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ngày 19-5-1890 trong một gia đình trí thức yêu nước, nguồn gốc nông dân ở làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, nơi có truyền thống đấu tranh kiên cường chống ách thống trị nặng nề của thực dân phong kiến. Hoàn cảnh xã hội và giáo dục gia đình đã ảnh hưởng sâu sắc đến Hồ Chủ tịch ngay từ thời niên thiếu.

Với tinh thần yêu nước nồng nàn, với sự sáng suốt về chính trị, Người đã bắt đầu suy nghĩ về những nguyên nhân thành bại của các phong trào yêu nước hồi bấy giờ và quyết tâm đi tìm con đường đúng đắn để cứu dân, cứu nước.

Tháng 6 năm 1911, Người ra nước ngoài. Người đã đến nước Pháp và nhiều nước châu Âu, châu Á, châu Phi, châu Mỹ. Người hòa mình với những công nhân và những người dân thuộc địa, vừa lao động để sống, vừa học tập, nghiên cứu các học thuyết cách mạng. Năm 1917, thắng lợi vang dội của Cách mạng Tháng Mười Nga đã đưa Hồ Chủ tịch đến với chủ nghĩa Mác-Lênin.

Ra sức nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin, Người đã nhận rõ đường lối duy nhất đúng đắn để giải phóng dân tộc và giải phóng xã hội.

Cùng năm ấy, Người thành lập Hội những người Việt Nam yêu nước để tập hợp Việt kiều ở Pháp. Năm 1918, Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp và hoạt động trong phong trào công nhân Pháp. Năm 1919, Người gửi đến Hội nghị Véc-xây (Pháp) “Bản yêu sách của nhân dân Việt Nam”, đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do và bình đẳng của dân tộc Việt Nam.

Tháng 12 năm 1920, trong Đại hội lần thứ 18 của Đảng Xã hội Pháp, Người bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện trên đây đánh dấu bước ngoặt trong đời hoạt động cách mạng của Người, bước ngoặt từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản.

Năm 1921, Người tham gia thành lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa và năm 1922 xuất bản báo “Người cùng khổ” ở Pháp. Tháng 6 năm 1923, Người từ Pháp đi Liên Xô, nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, tiếp tục nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tham gia công tác của Quốc tế Cộng sản. Cùng năm đó, Người được bầu vào Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người dự Đại hội lần thứ 5 của Quốc tế Cộng sản và được cử làm Ủy viên Bộ phương Đông, phụ trách Cục phương Nam, hướng dẫn và xây dựng phong trào cách mạng và phong trào Cộng sản ở các nước Đông - Nam

châu Á. Năm 1925, Người thành lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Tháng 6 năm 1925, Người tổ chức Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội, mà hạt nhân là Cộng sản Đoàn, đồng thời ra báo Thanh niên và mở lớp huấn luyện đào tạo hàng trăm cán bộ đưa về nước hoạt động.

Ngày 3-2-1930, Người triệu tập Hội nghị hợp nhất tại Cửu Long (Hương Cảng) để thống nhất các nhóm cộng sản trong nước thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong thời gian từ 1930 đến 1940, Người ở nước ngoài tham gia công tác của Quốc tế Cộng sản, đồng thời theo dõi sát phong trào cách mạng trong nước và có những chỉ thị quý báu cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta.

Năm 1941, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài Người về nước triệu tập Hội nghị lần thứ tám của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, quyết định đường lối đánh Pháp, đuổi Nhật, thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất lấy tên là Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), gấp rút xây dựng lực lượng, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Ngày 22-12-1944, Người chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân, tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam ngày nay và xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Tháng 8 năm 1945, trong không khí sôi sục cách mạng của thời kỳ tiền khởi nghĩa, Người cùng Trung

ương triệu tập Đại hội quốc dân ở Tân Trào. Đại hội đã cử Người làm Chủ tịch Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người đã phát lệnh tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 2-9-1945, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập trước nhân dân cả nước và nhân dân toàn thế giới thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước Công nông đầu tiên ở Đông - Nam châu Á.

Trong những ngày đầu cách mạng, nước ta có nhiều khó khăn chồng chất và bị bao vây bốn phía. Nạn đói do phát xít Nhật - Pháp gây ra đã giết hại hơn hai triệu người Việt Nam. Tháng 9 năm 1945, câu kết với các đế quốc Mỹ, Anh và bọn phản động Quốc dân đảng Trung Quốc, thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa, âm mưu xóa bỏ mọi thành quả của Cách mạng tháng Tám.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo toàn dân ta vừa đánh trả bọn thực dân Pháp xâm lược ở miền Nam, vừa đối phó với bọn phản động Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc.

Hiệp định sơ bộ ngày 6-3-1946 được ký kết giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Pháp. Quân Tưởng Giới Thạch rút khỏi miền Bắc Việt Nam. Quân đội Pháp mở rộng đánh chiếm miền Nam, kéo ra Bắc và lấn dần từng bước ở miền Bắc, âm mưu tiến tới xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trước tình hình ấy, tháng 12 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc

kháng chiến và cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và lâu dài chống thực dân Pháp đến thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ (1954).

Tháng 7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết. Miền Bắc Việt Nam được giải phóng. Nhưng một nửa nước ở miền Nam bị Đế quốc Mỹ biến thành thuộc địa kiểu mới của chúng. Người cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Tháng 9 năm 1960, Đại hội lần thứ ba của Đảng đã họp, thông qua nghị quyết về hai nhiệm vụ chiến lược và bầu đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Người và của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nhân dân ta vừa đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà và đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày 2-9-1969, Người từ trần, hưởng thọ 79 tuổi.

Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một cuộc đời trong sáng cao đẹp của một người cộng sản vĩ đại, một anh hùng dân tộc kiệt xuất, một chiến sĩ quốc tế lỗi lạc, đã đấu tranh không mệt mỏi và hiến dâng cả đời mình vì Tổ quốc, vì nhân dân, vì lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, vì độc lập, tự do của các dân tộc, vì hòa bình và công lý trên thế giới.

Nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Người, tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa của Liên Hợp Quốc UNESCO ra Nghị quyết công nhận Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng Dân tộc của Việt Nam và là nhà văn hóa lớn” (Hồ Chí Minh Vietnamese hero of national liberation and great man of culture).



NGHỊ QUYẾT CỦA TỔ CHỨC
GIÁO DỤC, KHOA HỌC VÀ VĂN HÓA
LIÊN HỢP QUỐC (UNESCO) VỀ KỶ NIỆM LẦN
THỨ 100 NĂM NGÀY SINH
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Phiên họp toàn thể:

Xét thấy việc tổ chức kỷ niệm trên qui mô quốc tế những nhà trí thức lỗi lạc và danh nhân văn hóa là góp phần vào việc thực hiện những mục tiêu của UNESCO và vào sự hiểu biết trên thế giới.

Nhắc lại quyết định số 18C 4.351 về việc tổ chức kỷ niệm những vĩ nhân và những sự kiện đã để lại dấu ấn trong quá trình phát triển của nhân loại.

Ghi nhận rằng năm 1990 sẽ được đánh dấu bằng lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị anh hùng giải phóng dân tộc của Việt Nam và là một nhà văn hóa lớn.

Xét thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Xét thấy sự đóng góp quan trọng về nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật là kết tinh truyền thống văn hóa của nhân dân Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản sắc dân tộc của mình và tiêu biểu cho sự hiểu biết lẫn nhau.

1. Khuyến nghị các quốc gia thành viên kết hợp kỷ niệm lần thứ 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng cách tổ chức những hoạt động đa dạng để tưởng niệm Người, để làm cho mọi người hiểu được tầm vóc to lớn của những tư tưởng và sự nghiệp của Người vì công cuộc giải phóng dân tộc.

2. Đề nghị Tổng giám đốc UNESCO tiến hành những bước đi phù hợp để kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh và giúp đỡ các hoạt động tưởng niệm chung được tổ chức nhân ngày này, đặc biệt là những hoạt động diễn ra ở Việt Nam.

*(Theo cuộc họp lần thứ 24,
năm 1987 của Đại hội đồng UNESCO)*

THÔNG BÁO

CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ MỘT
SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN DI CHÚC VÀ NGÀY QUA
ĐỜI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta một bản Di chúc vô cùng quý báu. Di chúc được công bố ngay sau khi Bác qua đời và đã trở thành một nguồn cổ vũ lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp giải phóng Tổ quốc, thống nhất đất nước và đưa nước nhà vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Song do hoàn cảnh lịch sử lúc bấy giờ mà có một số điều chưa được công bố.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày Bác qua đời và chuẩn bị kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Bác, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) thấy có trách nhiệm thông báo đến toàn Đảng, toàn dân một số vấn đề liên quan đến Di chúc của Bác và ngày Bác qua đời.

1. VỀ TÀI LIỆU GỐC DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

- Năm 1965, Bác viết bản Di chúc gồm ba trang, do chính Bác đánh máy, ở cuối đề ngày 15-5-1965. Đây là bản Di chúc hoàn chỉnh, có chữ ký của Bác và bên cạnh có chữ ký của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng hồi bấy giờ.

- Năm 1968, Bác viết bổ sung thêm một số đoạn, gồm 6 trang viết tay.

Trong đó, Bác viết lại đoạn mở đầu và đoạn nói “về việc riêng” đã viết trong bản năm 1965, và viết thêm một số đoạn. Đó là những đoạn nói về những công việc cần làm sau khi cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hoàn toàn thắng lợi, như: chỉnh đốn lại Đảng, chăm sóc đời sống của các tầng lớp nhân dân, miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp, xây dựng lại thành phố và làng mạc, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, củng cố quốc phòng, chuẩn bị thống nhất đất nước. Trong đó đoạn viết về chỉnh đốn lại Đảng và chăm sóc đối với thương binh, Bác viết rồi lại gạch chéo; đoạn nói về xây dựng lại đất nước, phát triển kinh tế, văn hóa, chuẩn bị thống nhất đất nước, Bác gạch dọc ở bên trái ngoài lề.

- Ngày 10-5-1969, Bác viết lại toàn bộ đoạn mở đầu Di chúc, gồm một trang viết tay.

- Các năm 1966, 1967 Bác không có những bản viết riêng.

2. VỀ BẢN DI CHÚC ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ CHÍNH THỨC THÁNG 9-1969 SAU KHI CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH QUA ĐỜI

Hội nghị bất thường của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp chiều ngày 3-9-1969 đã giao cho Bộ Chính trị trách nhiệm công bố Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bản Di chúc được công bố chính thức chủ yếu dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó có một số đoạn được bổ sung hoặc thay thế bằng những đoạn tương ứng Bác viết năm 1968 và năm 1969. Cụ thể cơ cấu của bản Di chúc đã công bố chính thức như sau:

- Đoạn mở đầu, lấy nguyên văn toàn bộ đoạn mở đầu Bác viết năm 1969, thay cho đoạn mở đầu Bác viết năm 1965. Bút tích của Bác về đoạn này đã được chụp lại và công bố đầy đủ năm 1969.

- Phần giữa, từ đoạn nói về Đảng đến hết đoạn nói về phong trào Cộng sản thế giới là nguyên văn bản Bác viết năm 1965.

- Đoạn “về việc riêng”, năm 1965 Bác dặn dò về việc tang và viết về hỏa táng, dặn để lại một phần tro xương cho miền Nam; năm 1968, Bác viết lại đoạn này, dặn để tro vào ba hộp sành, cho Bắc, Trung, Nam mỗi miền một hộp. Ngoài ra còn viết bổ sung một đoạn nói về cuộc đời của bản thân như sau:

“Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

Bản Di chúc đã công bố lấy nguyên văn đoạn Bác viết về bản thân năm 1968, trừ đoạn nói về hỏa táng.

- Đoạn cuối, từ chữ “Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu...” cho đến hết là nguyên văn đoạn Bác viết năm 1965. Về đoạn này, năm 1968 và năm 1969 Bác không sửa lại hoặc viết thêm.

- Trong bản Di chúc đã công bố, các đoạn đều lấy nguyên văn bản gốc, chỉ có một câu có sửa lại. Bản 1965 Bác viết: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa”; bản công bố chính thức sửa lại là: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài”.

3. BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA VI) KHẲNG ĐỊNH BẢN DI CHỨC ĐÃ CÔNG BỐ BẢO ĐẢM TRUNG THÀNH VỚI BẢN GỐC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

- Việc chọn bản Di chúc Bác viết năm 1965 để công bố chính thức là đúng đắn, vì đây là bản duy nhất được viết hoàn chỉnh, có chữ ký chứng kiến của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng lúc bấy giờ.

- Lấy đoạn mở đầu Bác viết năm 1969 thay cho đoạn mở đầu Bác viết năm 1965 là hoàn toàn hợp lý vì Bác qua đời năm 1969, và nội dung bản viết năm 1969 cũng phong phú hơn.

- Đoạn về việc riêng, bổ sung thêm phần Bác viết năm 1968 vào bản Bác viết năm 1965 là rất cần thiết, để phản ánh được cuộc đời đẹp đẽ, trong sáng, vì dân vì nước của Bác.

Sở dĩ trước đây chưa công bố đoạn Bác viết về yêu cầu hỏa táng là vì thể theo nguyện vọng và tình cảm của nhân dân, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) thấy cần thiết phải giữ gìn lâu dài thi hài của Bác để sau này đồng bào cả nước, nhất là đồng bào miền Nam, bè bạn quốc tế có điều kiện tới viếng Bác, thể hiện tình cảm sâu đậm đối với Bác. Chính vì lẽ đó mà chúng ta đã xin phép Bác về điểm này được làm khác với lời Bác dặn.

- Việc chưa công bố một số đoạn Bác viết thêm năm 1968 về những việc cần làm sau khi cuộc chống Mỹ, cứu nước giành được thắng lợi hoàn toàn, đó là vì năm 1969 khi Bác qua đời, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước còn đang gay go, ác liệt, chúng ta chưa giành được thắng lợi cuối cùng, nên việc công bố những đoạn nói trên lúc ấy là chưa thích hợp.

Mặt khác, có một số câu Bác viết rồi lại xóa, hình như Bác đang cân nhắc, chưa coi là đã xong hẳn, chưa thật rõ ý Bác là thế nào. Vì vậy sau khi Bác qua đời chưa thể đưa vào bản Di chúc công bố chính thức lúc bấy giờ.

- Khi Bác mất, cuộc kháng chiến còn đang diễn ra rất khó khăn và ác liệt, vì vậy Bộ Chính trị đã quyết định sửa lại mấy chữ trong câu sau đây của Bác: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa” thành “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài”.

- Về việc miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp, trước đây chưa có điều kiện thực hiện. Nay mặc dù tình hình kinh tế - xã hội nước ta

vẫn còn nhiều khó khăn, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) thấy cần có kế hoạch thực hiện điều mong muốn ấy của Bác. Bộ Chính trị giao cho Hội đồng Bộ trưởng trình Quốc hội thực hiện việc này.

Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) dự định đến một thời điểm thích hợp sẽ công bố những điều chưa được công bố trong các bản viết Di chúc của Bác. Nay, nhân dịp chuẩn bị kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) quyết định công bố toàn bộ các bản viết Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

4. VỀ NGÀY MẤT CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời lúc 9 giờ 47 phút ngày 2 tháng 9 năm 1969, ngày Quốc khánh của nước ta. Để ngày Bác mất không trùng với ngày vui lớn của cả dân tộc, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đã quyết định công bố Chủ tịch Hồ Chí Minh mất vào lúc 9 giờ 47 phút ngày 3 tháng 9 năm 1969. Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) cho rằng nay cần công bố lại đúng ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời.

Nhân dịp này, Bộ Chính trị yêu cầu các tổ chức đảng, các cán bộ, đảng viên và nhân dân ta căn cứ vào Di chúc của Bác và lời thề thiêng liêng của chúng ta mà đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) thay mặt toàn Đảng, toàn dân, toàn

quân đã hứa với Bác để kiểm tra lại những việc chúng ta đang làm, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng và những nhiệm vụ công tác trước mắt, tức là làm tốt những điều Bác Hồ đã căn dặn để thỏa lòng mong ước của Bác và xứng đáng với Bác.

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại!

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

Tổng Bí thư

Đã ký: NGUYỄN VĂN LINH

BÚT TÍCH DI CHÚC
CỦA
CHỦ TỊCH

HỒ CHÍ MINH

Việt-Nam dân chủ cộng hòa
Độc lập, tự do, hạnh phúc

(Tuyệt đối bí mật)

Nhân dịp mừng 75 tuổi

Người làm thơ rất nổi tiếng, ở Trung-quốc đời nhà Đường là cụ Đỗ-Fù có câu thơ rằng: 'Nhân sinh thất thập cổ lai hy'. nghĩa là: Người thọ bảy mươi, xưa nay hiếm.

Năm nay, tôi đã 75 tuổi. Tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khỏe. Tuy vậy, tôi cũng đã là lớp người 'xưa nay hiếm'.

AI đoán biết tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy năm mấy tháng nữa?

Vì vậy, tôi để lại mấy lời này, chỉ nói tóm tắt vài việc thôi. Trong khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lê-nin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước và đồng chí trong Đảng không cần thấy đột ngột.

Trước hết nói về ĐẢNG - Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giải phóng, phục vụ nhân dân, cho nên từ ngày thành lập đến nay, ĐẢNG ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hàng hái đấu tranh tiên tiến thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đoàn kết là một truyền thống quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. *Fải có tinh thần phê bình và tự phê bình.*

ĐẢNG ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đấu tranh xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. ĐẢNG cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa 'hồng' vừa 'chuyên'.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.

*Phục vụ Tổ quốc,
(Tổ, K, Th, H.C.N.)*

Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh.

Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có ĐẢNG, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng.

Đảng sản phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của nhiều người. Nhưng sao, chúng ta phải quyết tâm đánh kẻ Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Cần non, cần nước, cần người.

Thắng kẻ Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!

Đó khó khăn gian khổ đến đâu, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải rút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng 2 đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc.

Về phong trào Cộng sản thế giới - Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiềm nghi nay giữa các đảng anh em!

Tôi mong rằng ĐẢNG ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đặc biệt vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình.

Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ tái đoàn kết lại.

- - -

Về việc riêng - Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức đám tang, lễ tang ngay và tiền bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chung là 'hỏa táng'. Tôi mong rằng cách 'hỏa táng' dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện, thì 'điện táng' càng tốt hơn.

Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn. Gần Tam-đảo và Ba-vì như hình có nhiều đồi tốt. Trên mộ, nên xây 1 cái nhà sàn đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để nhưng người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch trồng cây trên đồi. Ai đến thăm thì trồng một cây làm kỷ niệm. Trồng cây nào fải tốt cây ấy. lâu ngày, cây nhiều thành rừng, sẽ lợi cho fong cảnh và lợi cho nông nghiệp.

Nếu tôi qua đồi trước ngày nước ta được thông nhất, thì nên gửi một ít tro xương cho đồng bào miền Nam.

Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn, và các cháu thanh niên nhi đồng quốc tế.

Đều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết fắn đầu, xây zưng một nước Việt-Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và zàu mạnh, và gop fần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế zới./.

Hà-nội, ngày 15 tháng 5 năm 1965.

Chứng kiến.
Bí thư thứ nhất
Ban chấp hành trung ương:
Lê Duẩn

Hồ Chí Minh

(hết đời)
bị mất) Việt nam gần như công hòa
độc lập, hi vọng, hạnh phúc.

Năm nay, tôi vừa 78 tuổi, vào lớp nhũ nữ.
"Trương thị" tình thân văn song ^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
Khỏe có kết so với vai nam khác đây! ^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
điều bất thường ^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
tôi đoán biết được tôi sẽ sống và
phục vụ tổ quốc, phục vụ cách mạng một
thay, mãi mãi nữa?

Vì vậy, tôi ^{Việt Nam và} ~~Việt Nam và~~
khi tôi đi gặp cụ Nhạc Mai, cụ Liêm và
các vị cách mạng đơn anh khác, thì đã báo
cả nước và đảng chỉ trong đảng không còn thấy
độc ngột

Về việc riêng

Suốt đời tôi học lòng hết sức phục vụ tổ quốc, phục vụ
cách mạng, phục vụ nhân dân. Ngay ^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
thời giờ này, tôi ^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
vẫn luôn hơn nữa, nhiều hơn nữa

Sau khi tôi đã qua đời, chế độ ^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
điều phong linh đình, để ^{đời, học, song, học,} ~~đời, học, song, học,~~
bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hai tờ đi x đời đi,
thứ là "hoà táng" Tôi mong rằng cách "hoà

tiếng, sau này sẽ được phổ biến. Vì như thế đời 2
này này. Sống đã tốt về mặt về đời, lại không
tài sản ruộng. Khi ta có nhiều tiền, thì "đời sống"
cũng tốt hơn.

Tro ~~sau~~ ^{cho} thế chưa làm 3 lần, bỏ vào 3 cái
hộp sắt. 1 hộp ~~cho~~ ^{cho} miền Bắc. 1 hộp cho miền
Trung. 1 hộp cho miền Nam.

Đồng bào mỗi miền nên chọn 1 quê đời
mà chọn lập tổ đình. Trên mỗi, không nên có bia đá
tượng đá, mà nên xây 1 ngôi nhà 3 gian, rộng
rãi, chắc chắn, một nhà, để nghỉ ngơi. Đời thảnh thơi
ở chỗ nghỉ ngơi.

Một là Kế hoạch thế này và chung quanh
đời. Chỉ đời thảnh thơi thế này và cây cối kỳ
hiếm. Là ngay cây như thế này sẽ tốt cho
fong cảnh và lời cho ruộng. Việc ~~lập~~ ^{lập} này
giao phó cho các cơ quan địa phương.

Thứ 5, 1968, Khi tôi xem lại thư này ~~thư tình~~ ^{thư này là tình thư} tình
 họ nước cũ ~~nhà tình~~ ^{nhà tình} tình ~~thư~~ ^{thư} ~~gửi~~ ^{gửi} có rất nhiều
 thay đổi. Tôi thấy ~~còn~~ ^{thư này là tình thư} ~~phải~~ ^{phải} ~~viết~~ ^{viết} ~~thêm~~ ^{thêm} ~~vài~~ ^{vài} ~~điều~~ ^{điều} ~~sai~~ ^{sai}
~~đang~~ ^{đang} ~~Chị~~ ^{Chị} ~~nên~~ ^{nên} ~~vẫn~~ ^{vẫn} ~~đi~~ ^{đi} ~~khung~~ ^{khung} ~~thị~~ ^{thị} ~~đi~~ ^{đi} ~~sân~~ ^{sân} ~~vào~~ ^{vào} ~~chị~~ ^{chị} ~~tên~~ ^{tên}
~~Liên~~ ^{Liên} ~~Đan~~ ^{Đan} ~~khí~~ ^{khí} ~~lên~~ ^{lên} ~~chống~~ ^{chống} ~~Mỹ~~ ^{Mỹ}, ~~lên~~ ^{lên} ~~nước~~ ^{nước} ~~của~~ ^{của} ~~nhà~~ ^{nhà} ~~gần~~ ^{gần}
 ta đã hoàn toàn thất bại. ~~Như~~ ^{Như} ~~trên~~ ^{trên} ~~đang~~ ^{đang}, ~~trên~~ ^{trên}
 quốc và trên gần ta ~~phải~~ ^{phải} ~~ra~~ ^{ra} ~~sức~~ ^{sức} ~~lòng~~ ^{lòng} ~~ngay~~ ^{ngay} là
 mau chóng hơn gần vết thương nghiêm trọng ~~ở~~ ^ở
 đế quốc Mỹ ~~gây~~ ^{gây} ~~ra~~ ^{ra} ~~từ~~ ^{từ} ~~cuộc~~ ^{cuộc} ~~chiến~~ ^{chiến} ~~tranh~~ ^{tranh} ~~xâm~~ ^{xâm}
 lược ~~và~~ ^{và} ~~miền~~ ^{miền}. Đây là 1 cơ hội cực kỳ to lớn; ~~phải~~ ^{phải}
~~chắc~~ ^{chắc} ~~đến~~ ^{đến} ~~thần~~ ^{thần} ~~hà~~ ^{hà} ~~công~~ ^{công} ~~phải~~ ^{phải} ~~đi~~ ^{đi} ~~với~~ ^{với} ~~còn~~ ^{còn} ~~người~~ ^{người}.
 Đối với ~~những~~ ^{những} ~~ng~~ ^{ng} ~~đang~~ ^{đang} ~~gặp~~ ^{gặp} ~~lạm~~ ^{lạm} ~~hư~~ ^{hư} ~~số~~ ^{số} ~~1~~ ¹ ~~phần~~ ^{phần}
~~thường~~ ^{thường} ~~mình~~ ^{mình} ~~(còn~~ ^{(còn} ~~lò,~~ ^{lò,} ~~nhất~~ ^{nhất} ~~đến~~ ^{đến} ~~quân,~~ ^{quân,} ~~ph~~ ^{ph}
~~trên~~ ^{trên} ~~đi~~ ^{đi} ~~thành~~ ^{thành} ~~mình~~ ^{mình} ~~xong~~ ^{xong} ~~phong,~~ ^{phong,} ~~chính~~ ^{chính} ~~phủ~~ ^{phủ} ~~tà~~ ^{tà} ~~tổ~~ ^{tổ}
~~hầu~~ ^{hầu} ~~phải~~ ^{phải} ~~lên~~ ^{lên} ~~đầu~~ ^{đầu} ~~ra~~ ^{ra} ~~ước~~ ^{ước} ~~đang~~ ^{đang} ~~tình~~ ^{tình} ~~phức~~ ^{phức} ~~hợp~~ ^{hợp} ~~đi~~ ^{đi} ~~giao~~ ^{giao} ~~ph~~ ^{ph}
~~mình~~ ^{mình} ~~đến~~ ^{đến} ~~đầu~~ ^{đầu} ~~ra~~ ^{ra} ~~ước~~ ^{ước} ~~đang~~ ^{đang} ~~tình~~ ^{tình} ~~phức~~ ^{phức} ~~hợp~~ ^{hợp} ~~đi~~ ^{đi} ~~giao~~ ^{giao} ~~ph~~ ^{ph}
~~gần~~ ^{gần} ~~on,~~ ^{on,} ~~đang~~ ^{đang} ~~thời~~ ^{thời} ~~phải~~ ^{phải} ~~gặp~~ ^{gặp} ~~một~~ ^{một} ~~những~~ ^{những} ~~lớp~~ ^{lớp} ~~gặp~~ ^{gặp} ~~ng~~ ^{ng}
~~thực~~ ^{thực} ~~hợp~~ ^{hợp} ~~vào~~ ^{vào} ~~nhà~~ ^{nhà} ~~mạng~~ ^{mạng} ~~của~~ ^{của} ~~mỗi~~ ^{mỗi} ~~ng~~ ^{ng} ~~đ~~ ^đ ~~họ~~ ^{họ} ~~có~~ ^{có} ~~th~~ th
~~gần~~ ^{gần} ~~gần~~ ^{gần} ~~hà~~ ^{hà} ~~lưu~~ ^{lưu} ~~lưu~~ ^{lưu} ~~sinh~~ ^{sinh}

Đối với các liệt sĩ, ~~th~~ th ~~mở~~ ^{mở} ~~địa~~ ^{địa} ~~ph~~ ^{ph} ~~th~~ th

(1) Thanh niên xung phong và ~~phụ~~ chiến sĩ
 trong các lực lượng vũ trang nhân dân ta
 được rèn luyện trong chiến đấu và đấu tố kẻ
 thù. Đồng và chính phủ còn chọn 1 số sinh viên
 tại ~~trung tâm thanh niên~~ này, cho các sinh viên đi học
 các ngành, các nghề, để đào tạo ~~thành lập~~ ^{thành lập} cán bộ
 và công nhân có kỹ thuật giỏi, tài năng tốt, tự
 trọng c. m. vững chắc. Đó là tự quân chủ lực
~~trở lại~~ ^{trở lại} ~~đây~~ ^{đây} ~~giỏi~~ ^{giỏi} ~~chỉ~~ ^{chỉ} ~~ngã~~ ^{ngã} ~~2~~ ² ~~h~~ ^h ~~ở~~ ^ở ~~miền~~ ^{miền} ~~ta~~ ^{ta}.
 Ông sử nghiệp chống Mỹ, cứu nước, Phụ nữ ^{đi} ~~đi~~
 đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và tự sản
 xuất. Đồng và chính phủ còn phải có kế hoạch
 thiết thực để ~~hội~~ ^{hội} ~~giỏi~~ ^{giỏi}, cất nhắc và gọt ~~đi~~
 (phụ nữ ~~phụ~~ ~~trách~~ ^{trách} ~~ngang~~ ^{ngang} ~~thêm~~ ^{thêm} ~~nhiệm~~ ^{nhiệm} ~~phụ~~ ^{phụ} ~~việc~~ ^{việc} ~~giỏi~~ ^{giỏi} ~~đào~~ ^{đào} ~~Phụ~~ ^{Phụ} ~~nữ~~ ^{nữ} ~~phải~~ ^{phải} ~~cố~~ ^{cố} ~~gắng~~ ^{gắng} ~~tiến~~ ^{tiến} ~~lên~~ ^{lên}).
 Đó là 1 cuộc c. m. ^{được} ~~Nam~~ ^{Nam} ~~nữ~~ ^{nữ} ~~lĩnh~~ ^{lĩnh} ~~quyền~~ ^{quyền} ~~thật~~ ^{thật} ~~đi~~ ^{đi}.
 chủ ~~phụ~~ ^{phụ} ~~nữ~~ ^{nữ} ~~được~~ ^{được} ~~đi~~ ^{đi} ~~thật~~ ^{thật} ~~đi~~ ^{đi}

NGUYỄN VĂN CÁC BẢN VIẾT
DI CHÚC CỦA
CHỦ TỊCH

HỒ CHÍ MINH

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Độc lập, Tự do, Hạnh phúc

(Tuyệt đối bí mật)

Nhân dịp mừng 75 tuổi

Người làm thơ rất nổi tiếng, ở Trung Quốc đời nhà Đường là cụ Đỗ Phủ có câu thơ rằng: “Nhân sinh thất thập cổ lai hy”. Nghĩa là: Người thọ bảy mươi, xưa nay hiếm.

Năm nay, tôi đã 75 tuổi. Tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khỏe. Tuy vậy, tôi cũng đã là lớp người “xưa nay hiếm”.

Ai đoán biết tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy năm mấy tháng nữa?

Vì vậy, tôi để lại mấy lời này, chỉ nói tóm tắt vài việc thôi. Phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lê-nin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước và đồng chí trong Đảng khỏi cảm thấy đột ngột.

Trước hết nói về Đảng - Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.

Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh.

Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng.

Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của

nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Còn non, còn nước, còn người,

Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!

Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc.

Về phong trào cộng sản thế giới - Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em!

Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình.

Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại.

Về việc riêng - Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức đám đình, lãng phí ngày giờ và tiền bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chữ là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách “hỏa táng” dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn.

Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn. Gần Tam Đảo và Ba Vì như hình có nhiều đồi tốt. Trên mộ, nên xây 1 cái nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch *trồng cây* trên đồi. Ai đến thăm thì trồng một cây làm kỷ niệm. Trồng cây nào phải tốt cây ấy. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho *nông nghiệp*.

Nếu tôi qua đời trước ngày nước ta được thống nhất, thì nên gửi một ít tro xương *cho đồng bào miền Nam*.

Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn, và các cháu thanh niên nhi đồng quốc tế.

Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Chúng kiến
Bí thư thứ nhất
Ban Chấp hành Trung ương

LÊ DUẨN

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1965
HỒ CHÍ MINH

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Độc lập, Tự do, Hạnh phúc

(Tuyệt đối bí mật)

Năm nay, tôi vừa 78 tuổi, vào lớp những người “trung thọ”. Tinh thần vẫn sáng suốt tuy sức khỏe có kém so với vài năm trước đây. Người ta đến khi tuổi tác càng cao thì sức khỏe càng thấp. Đó là một điều bình thường.

Nhưng không ai đoán biết được tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy tháng, mấy năm nữa?

Vì vậy, tôi viết sẵn và để lại mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước và đồng chí trong Đảng khỏi cảm thấy đột ngột.

Về việc riêng.

Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa.

Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diễu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, tức là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách “hỏa táng” sau này sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại

không tốn đất ruộng. Khi ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn.

Tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. 1 hộp cho miền Bắc. 1 hộp cho miền Trung. 1 hộp cho miền Nam.

Đồng bào mỗi miền nên chọn 1 quả đồi mà chôn hộp tro đó. Trên mỏ, không nên có bia đá tượng đồng, mà nên xây 1 ngôi nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ, để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch trồng cây trên và chung quanh đồi. Ai đến thăm thì trồng 1 vài cây làm kỷ niệm. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho *nông nghiệp*. Việc săn sóc nên giao phó cho các cụ phụ lão.

Tháng 5/1968, khi xem lại thư này tôi thấy cần phải viết thêm mấy điểm không đi sâu vào chi tiết.

Ngay sau khi cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã hoàn toàn thắng lợi, công việc toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải ra sức làm là mau chóng hàn gắn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra trong cuộc chiến tranh xâm lược dã man. Đó là một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn. Chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm. Theo ý tôi, việc cần phải làm trước tiên là *chỉnh đốn lại đảng*, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi.

Đầu tiên là công việc đối với *con người*.

Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”.

Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta.

Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu

ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét.

Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ.

Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v., thì nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện.

Trong bao năm kháng chiến chống thực dân Pháp, tiếp đến chống đế quốc Mỹ, đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và chính phủ ta ra sức góp của góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ. Nay ta đã hoàn toàn thắng lợi, tôi có ý đề nghị miễn

thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hỉ, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất.

Ở đây nói về kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập nửa ngày lao động. củng cố quốc phòng - Chuẩn bị mọi việc để thống nhất Tổ quốc...

Công việc trên đây là rất to lớn, nặng nề, và phức tạp, mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân.

10-5-69

Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là một điều chắc chắn.

Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ, và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta.

Kế theo đó, tôi sẽ thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bầu bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

Ông Đỗ Phủ là người làm thơ rất nổi tiếng ở Trung Quốc, đời nhà Đường, có câu rằng “nhân sinh thất thập cổ lai hy” nghĩa là “người thọ bảy mươi, xưa nay hiếm”.

Năm nay, tôi vừa 79 tuổi, đã là hạng người “xưa nay hiếm” nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt, tuy sức khỏe có kém so với vài năm trước đây. Khi người ta đã ngoài 70 xuân, thì tuổi tác càng cao, sức khỏe càng thấp. Điều đó cũng không có gì lạ.

Nhưng ai mà đoán biết tôi còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa?

Vì vậy tôi để sẵn mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi đều khỏi cảm thấy đột ngột.

DI CHÚC CỦA
CHỦ TỊCH

HỒ CHÍ MINH

Công bố năm 1969

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là một điều chắc chắn.

Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ, và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta.

Kể theo đó, tôi sẽ thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

*

* *

Ông Đỗ Phủ là người làm thơ rất nổi tiếng ở Trung Quốc đời nhà Đường, có câu rằng “nhân sinh thất thập cổ lai hy”, nghĩa là “Người thọ 70, xưa nay hiếm”.

Năm nay, tôi vừa 79 tuổi, đã là lớp người “xưa nay hiếm” nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt, tuy sức khỏe có kém so với vài năm trước đây. Khi người ta đã ngoài 70 xuân, thì tuổi tác càng cao, sức khỏe càng thấp. Điều đó cũng không có gì lạ.

Nhưng ai mà đoán biết tôi còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa?

Vì vậy, tôi để sẵn mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi

gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi đều khỏi cảm thấy đột ngột.

Trước hết nói về Đảng - Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.

Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh.

Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng.

Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Còn non, còn nước, còn người,

Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!

Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng 2 đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc.

Về phong trào cộng sản thế giới - Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em!

Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần

đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình.

Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại.

*

* *

Về việc riêng - Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa.

Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức diễu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân.

*

* *

Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn, và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế.

Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

ĐIỀU VĂN

CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Thưa đồng bào và chiến sĩ cả nước,

Thưa các đồng chí và các bạn,

HỒ CHỦ TỊCH kính yêu của chúng ta không còn nữa!

Tổn thất này vô cùng lớn lao! Đau thương này thật là vô hạn!

Dân tộc ta và Đảng ta mất một vị lãnh tụ thiên tài và một người thầy vĩ đại.

Phong trào cộng sản quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc và cả loài người tiến bộ mất một chiến sĩ lỗi lạc, một người bạn chiến đấu kiên cường và thân thiết.

Đồng bào và chiến sĩ cả nước ta thương nhớ Người khôn xiết! Anh em và bầu bạn khắp năm châu cùng chia sẻ nỗi đau buồn sâu sắc của chúng ta.

*

* *

Hơn 60 năm qua, từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối cùng, HỒ CHỦ TỊCH đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ.

Với tấm lòng yêu nước nồng nàn, HỒ CHỦ TỊCH đã sớm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin ánh sáng soi đường cứu dân, cứu nước. HỒ CHỦ TỊCH là người Việt Nam đầu tiên đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh nước ta, vạch đường chỉ lối cho cách mạng Việt Nam từng bước tiến lên, từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

HỒ CHỦ TỊCH là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, là người xây dựng nền Cộng hòa dân chủ Việt Nam và Mặt trận dân tộc thống nhất, là người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Người là linh hồn, là ngọn cờ chói lọi, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết một lòng, chiến đấu anh dũng, viết nên những trang sử vẻ vang nhất của Tổ quốc ta.

Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra HỒ CHỦ TỊCH, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta.

*

* *

Người là tượng trưng cho tinh hoa của dân tộc Việt Nam, cho ý chí kiên cường, bất khuất của nhân dân Việt Nam suốt bốn nghìn năm lịch sử. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Đó là lời kêu gọi cứu nước khẩn thiết hiện nay của Tổ quốc, là lời hịch của ông cha ta vang vọng tự ngàn xưa, là nghĩa vụ thiêng liêng của chúng ta đối với muôn đời con cháu. Người nói: “Nước ta là một, dân tộc ta là một”. “Miền Nam là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam”. Lúc còn sống, Người luôn luôn theo sát từng bước đi của cách mạng giải phóng miền Nam, ngày đêm Người tưởng nhớ đến đồng bào và chiến sĩ miền Nam với tấm lòng thương yêu không bờ bến.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Giương cao mãi mãi ngọn cờ độc lập dân tộc, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước để thỏa lòng mong ước của Người.

*

* *

Hoài bão lớn nhất của HỒ CHỦ TỊCH là Tổ quốc được giải phóng, nhân dân được hạnh phúc. Người nói: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”. Người còn nói: “Miền Bắc nhất định phải tiến lên chủ nghĩa xã hội”.

Lúc còn sống, Người dành tất cả lòng hiền từ ấm áp cho đồng bào, con cháu, già, trẻ, gái, trai, miền Bắc, miền Nam, miền xuôi, miền ngược. Khi mất đi, Người còn “để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Dem hết sức mình tiếp tục phấn đấu thực hiện lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa cao đẹp mà Người đã vạch ra cho giai cấp công nhân và nhân dân ta, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho đồng bào.

*

* *

HỒ CHỦ TỊCH hằng quan tâm và dày công xây dựng Đảng ta thành một khối đoàn kết, thống nhất vững

mạnh. Người dạy: “Sức mạnh của Đảng là ở sự đoàn kết nhất trí”. **HỒ CHỦ TỊCH** là hiện thân của khối đoàn kết dân tộc, là hiện thân tình ruột thịt Bắc - Nam. Người nói: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”. Người luôn luôn căn dặn chúng ta phải giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết và tình thương yêu đồng bào, đồng chí.

Vinh biệt Người, chúng ta thề:

Hết lòng hết sức giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, làm hạt nhân cho khối đoàn kết toàn dân, bảo đảm cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam hoàn toàn thắng lợi.

HỒ CHỦ TỊCH là tượng trưng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trái tim, khối óc của Người dành cho dân tộc Việt Nam ta cũng hướng về giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Là người học trò trung thành của Các Mác và Lênin, **HỒ CHỦ TỊCH** chẳng những là một nhà yêu nước vĩ đại, mà còn là một chiến sĩ xuất sắc trong phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc của thế kỷ XX. **HỒ CHỦ TỊCH** thường dạy chúng ta phải chăm lo bảo vệ sự đoàn kết quốc tế, vì sự nghiệp to lớn của cách mạng Việt Nam, vì nghĩa vụ cao cả đối với cách mạng thế giới.

Vinh biệt Người, chúng ta thề:

Luôn luôn phát huy tinh cảm quốc tế trong sáng của HỒ CHỦ TỊCH, hết lòng góp sức vào việc khôi phục và

tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa và giữa các Đảng anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản; thắt chặt tình đoàn kết hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương; ra sức ủng hộ phong trào cách mạng của nhân dân các nước, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

*

* *

Cả cuộc đời vĩ đại của HỒ CHỦ TỊCH là tấm gương mãi mãi sáng ngời chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng yêu nhân dân thắm thiết, đạo đức chí công vô tư, tác phong khiêm tốn, giản dị. HỒ CHỦ TỊCH dạy chúng ta: “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Suốt đời học tập đạo đức, tác phong của Người, bồi dưỡng phẩm chất cách mạng, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, rèn luyện mình thành những chiến sĩ trung thành với Đảng, với dân, xứng đáng là đồng chí, là học trò của HỒ CHỦ TỊCH. Noi gương Người, toàn thể nhân dân ta, thanh niên ta nguyện ra sức trau dồi mình thành những con người mới, làm chủ đất nước, làm chủ xã hội mới, mang lá cờ bách chiến bách thắng của HỒ CHỦ TỊCH tới đích cuối cùng.

*

* *

HỒ CHỦ TỊCH đã qua đời! Nhưng Người để lại cho chúng ta một di sản vô cùng quý báu. Đó là thời đại HỒ CHÍ MINH, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc. Đó là kỷ nguyên độc lập, tự do của Tổ quốc, kỷ nguyên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Toàn thể dân tộc Việt Nam ta, mỗi người Việt Nam ta mãi mãi ghi lòng tạc dạ công ơn trời biển của Người.

Trước anh linh của HỒ CHỦ TỊCH, chúng ta nguyện suốt đời trung thành với Người, đem hết tâm hồn và nghị lực, đoàn kết thành một khối sắt thép, phấn đấu quên mình, quyết làm tròn nghĩa vụ cao cả vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân ta và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới.

HỒ CHỦ TỊCH đã qua đời! Nhưng Người luôn luôn dẫn dắt chúng ta. Chúng ta vẫn cảm thấy có Người luôn luôn bên cạnh. Bởi vì chúng ta vẫn đi theo con đường của Người, tiếp tục sự nghiệp vĩ đại của Người. Bởi vì Người vẫn sống mãi với non sông đất nước, tên tuổi và hình ảnh của Người ngày càng khắc sâu trong trái tim, khối óc của mỗi chúng ta.

Các đồng chí và đồng bào thân mến!

Vĩnh biệt chúng ta, BÁC HỒ có để lại cho Đảng ta, cho toàn thể đồng bào và chiến sĩ hai miền Nam Bắc một bản Di chúc lịch sử. Đó là những lời căn dặn cuối cùng của BÁC, là những tình cảm và niềm tin của BÁC đối với chúng ta ngày nay và các thế hệ mai sau.

Chúng ta hãy xứng đáng với BÁC hơn nữa!

Hãy nén đau thương, anh dũng phấn đấu, hăng hái vươn lên, đập bằng mọi trở lực, chông gai, quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, quyết tâm xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công, thực hiện lời thề danh dự trong giờ phút vĩnh biệt thiêng liêng này!

**HỒ CHỦ TỊCH,
LÃNH TỰ VĨ ĐẠI, NGƯỜI THẦY KÍNH YÊU
CỦA ĐẢNG TA, CỦA DÂN TỘC TA,
ĐỜI ĐỜI SỐNG MÃI!**



Đồng đảo đồng bào Thủ đô lo lắng kéo đến Phủ chủ tịch, sau khi nghe thông báo về tình hình sức khỏe của Hồ Chủ tịch.



Các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước quây quần bên Hồ Chủ tịch trước lúc Người lâm chung.



*Các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước
tức trực bên linh cữu Chủ tịch Hồ Chí Minh.*



*Đoàn đại biểu miền Nam viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh tại
Hội trường Ba Đình - Hà Nội, 9.1969.*



Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh được tổ chức tại Hà Nội 9-9-1969.



*Đông đảo quần chúng nhân dân vào lăng viếng Bác
khi Lăng mới khánh thành vào năm 1975*



Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

(Trích sổ tay tuyên truyền năm 1999 - Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương - NXB Lao động - 1999).

30 NĂM THỰC HIỆN DI CHÚC BÁC, 30 NĂM PHẤN ĐẤU GIAN KHỔ, 30 NĂM GIÀNH NHIỀU THÀNH TỰU QUAN TRỌNG

Hôm nay, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta tổ chức kỷ niệm 30 năm thực hiện Di chúc Bác Hồ (2/9/1969 - 2/9/1999). Đây là dịp để mọi người, mọi tổ chức nhìn lại những công việc đã làm, những thành tích và cả những thiếu sót, những kinh nghiệm, những bài học để báo cáo với Bác, ôn lại một chặng đường để rồi đi tiếp nhằm đạt những kết quả lớn hơn.

Trải qua 30 năm, kể từ khi Bác đi xa đến nay (2/9/1969 - 2/9/1999), cách mạng Việt Nam đã trải qua nhiều thách thức to lớn, song được sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, với quyết tâm thực hiện thật tốt Di chúc thiêng liêng của Bác, nhân dân ta, cách mạng nước ta đã thu được nhiều thành tựu quan trọng. Đó là niềm tự hào to lớn mà giờ đây chúng ta có thể vui mừng báo cáo với Bác về những gì đã làm được và sẽ tiếp tục thực hiện tốt hơn những mong mỏi của Bác trước lúc đi xa.

I. BA MƯƠI NĂM TRƯỞNG THÀNH CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Ba mươi năm qua, cách mạng nước ta đã trải qua nhiều thử thách lớn: cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước đi vào giai đoạn hết sức quyết liệt, sau giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, nhân dân ta phải tiếp tục cầm súng bảo vệ Tổ quốc trong hai cuộc chiến tranh biên giới, rồi đất nước bước vào cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội nặng nề, lại bị tác động gay gắt của cuộc khủng hoảng của phong trào xã hội chủ nghĩa và các lực lượng tiến bộ trên thế giới với việc sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu, lại nằm trong thế bị bao vây cấm vận và sự chống phá điên cuồng của các lực lượng thù địch, công cuộc đổi mới đang đã phát triển lại tiếp tục bị tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ khu vực và tiếp đó là cuộc khủng hoảng kinh tế. Thách thức tiếp liền thách thức. Song Đảng ta đã biết khai thác triệt để thời cơ, phát huy mạnh mẽ tất cả các nguồn lực để lãnh đạo toàn dân vượt qua mọi thách thức, khó khăn, thu được những thành tựu hết sức quan trọng trên mọi mặt của đời sống xã hội. Có thể nói 30 năm qua là 30 năm phấn đấu gian khổ, cũng là 30 năm trưởng thành nhanh chóng của cách mạng Việt Nam về mọi mặt, 30 năm thực hiện Di chúc Bác. Có thể tóm tắt trên mấy nét chính sau đây.

1. Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc

Di chúc Bác như lời nước non kêu gọi mọi người hãy sát cánh bên nhau dưới sự lãnh đạo của Đảng, “quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn”. Sức mạnh của cả

dân tộc đã được huy động cao độ vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Chúng ta đã đánh bại kẻ thù xâm lược và tay sai cả về quân sự, chính trị và ngoại giao. Năm đời Tổng thống, bốn chiến lược chiến tranh ở miền Nam, hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, gần 8 triệu tấn bom đạn cùng nhiều thủ đoạn đe dọa, lừa bịp đã không khuất phục được một dân tộc kiên cường như dân tộc Việt Nam. Đế quốc Mỹ và tay sai đã thất bại thảm hại. Với thắng lợi rực rỡ mùa xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của nước ta đã thành công, chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta, làm cho Tổ quốc ta độc lập, thống nhất và tạo điều kiện từng bước tiến lên theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Thắng lợi vĩ đại giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là thắng lợi của ý chí cách mạng tiến công, thắng lợi của đường lối, phương pháp cách mạng đúng đắn, thắng lợi của ý chí quyết tâm thực hiện bằng được lời hứa với Bác.

“Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Giương cao mãi mãi ngọn cờ độc lập, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước để thỏa lòng mong ước của Người”.

2. Từng bước thực hiện lý tưởng xã hội chủ nghĩa, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân.

Trước lúc đi xa, Bác chỉ có một mong ước to lớn, đó là “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”. Do đó, sau khi kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng ta đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc cách mạng đưa cả nước đi theo con đường mà Bác Hồ đã chọn. Mặc dù tình hình quốc tế có nhiều biến động phức tạp, vừa phải thường xuyên đối phó với những âm mưu thủ đoạn chống phá của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động, vừa phải xây dựng cuộc sống mới từ một nền kinh tế lạc hậu, bị tàn phá nặng nề trong chiến tranh, vừa phải làm nghĩa vụ quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã phấn đấu gian khổ và đã thu được những kết quả đáng kể. Đó là việc khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, xây dựng một số cơ sở vật chất quan trọng, phát triển được một số ngành kinh tế quan trọng, thiết lập và củng cố chính quyền nhân dân trên phạm vi cả nước, phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế, tiến hành thắng lợi hai cuộc chiến đấu ở biên giới để bảo vệ Tổ quốc.

Trong xây dựng kinh tế, chúng ta cũng đã từng phạm những sai lầm, khuyết điểm trong chủ trương, chính sách cũng như trong quá trình chỉ đạo thực tiễn. Nhưng rồi Đảng ta sớm nhận thức tình hình đất nước và bối cảnh quốc tế, đứng trên tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, kiên định mục tiêu, con đường mà Bác đã chọn, thẳng thắn phân tích những nguyên nhân của sự vấp vấp, sai lầm, tin tưởng

vững chắc vào khả năng của bản thân và dân tộc, Đảng ta đã quyết tâm tiến hành sự nghiệp “đổi mới”.

Gần 13 năm tiến hành “đổi mới”, trong bối cảnh khu vực và thế giới hết sức phức tạp, hình ảnh một nước Việt Nam vững vàng, ổn định về chính trị, đẩy lùi lạm phát, vượt qua khủng hoảng kinh tế-xã hội, đưa kinh tế phát triển liên tục với tốc độ khá cao, cải thiện một bước đáng kể đời sống vật chất-văn hóa của nhân dân, có vị trí và uy tín quốc tế ngày càng lớn trong khu vực và trên thế giới, ngày càng đậm nét.

Những kết quả quan trọng đó có ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, khẳng định trí tuệ và bản lĩnh của Đảng ta, dân tộc ta, khẳng định con đường mà chúng ta đang đi là đúng hướng, khẳng định lời thề với Bác.

“Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Đem hết sức mình tiếp tục phấn đấu thực hiện lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa cao đẹp mà Người đã vạch ra cho giai cấp công nhân và nhân dân ta, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho đồng bào”.

3. Giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, kiên định sự lãnh đạo của Đảng - nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Là người đại biểu chân chính cho quyền lợi của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức và toàn thể cộng đồng dân tộc, là lãnh tụ chính trị của nhân dân ta, dân tộc ta, Đảng Cộng sản Việt Nam đã không ngừng trưởng thành và phát triển trong thực tiễn đấu tranh cách mạng. Trong quá trình cách mạng, từ những ngày đầu mới thành lập cho đến nay, Đảng ta luôn luôn giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa Mác-Lênin, gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam trong mỗi thời kỳ cụ thể của cách mạng. Bác Hồ chính là nhà chiến lược và sách lược tài tình, nhà tổ chức lực lượng thiên tài, nhà cổ động chính trị vĩ đại, người có công rèn luyện, giáo dục bao lớp cán bộ ưu tú của Đảng, người đã đưa chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam. Người đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin trong những điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Thực hiện Di chúc của Người, Đảng ta luôn luôn khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin là nền tảng tư tưởng chính trị của Đảng. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Đảng ta khẳng định cùng với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta và cách mạng Việt Nam. Chính vì trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh mà Đảng ta đã giữ vững được vai trò lãnh đạo cách mạng Việt Nam, được toàn dân tộc thừa nhận và hiện nay không có lực lượng chính trị nào có thể thay thế được.

Vị trí lãnh đạo của Đảng không chỉ thể hiện ở chỗ Đảng có đường lối chính trị đúng đắn, nhất là trước những khó khăn, trước những bước ngoặt của cách mạng, Đảng luôn có những quyết định sáng suốt, đúng đắn, điều đó không chỉ phản ánh năng lực, trí tuệ, bản lĩnh chính trị của một Đảng cách mạng, mà còn ở chỗ Đảng ta là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất, đoàn kết, gắn bó với nhân dân, đại diện cho quyền lợi của giai cấp và của dân tộc, được nhân dân tin yêu, đùm bọc, ủng hộ, giúp đỡ. Thực tế thời gian qua cho thấy rằng, ở nơi nào mà nội bộ Đảng mất đoàn kết, cán bộ đảng viên thiếu gương mẫu, tham ô, cửa quyền, mất dân chủ, không còn được dân tin yêu thì tổ chức đảng ở đó mất đi vai trò lãnh đạo. Điều đó làm chúng ta càng thấm thía lời căn dặn của Bác trước lúc đi xa: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”, và “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình. Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau...”.

4. Kiên trì phương châm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy tình cảm quốc

tế trong sáng của Bác, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, sự phát triển và tiến bộ xã hội. Đảng ta do Hồ Chủ tịch sáng lập và rèn luyện, ngay từ khi mới ra đời đã giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đề ra nhiệm vụ đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, với các dân tộc bị áp bức, coi đó là một nguyên tắc, một trong những nhân tố quyết định sự thành công của cách mạng nước ta. Hôm nay chúng ta có quyền tự hào về tình cảm quốc tế thủy chung, trong sáng của Đảng và Nhà nước ta trong suốt quá trình phát triển của cách mạng nước ta. Những biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi hoàn toàn xa lạ với Đảng và nhân dân ta. Bằng những việc làm vô tư trong sáng trong việc giúp đỡ bạn bè, cùng với việc không ngừng mở rộng quan hệ hợp tác, hữu nghị với tất cả các nước, thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, vai trò, vị trí quốc tế của nước ta ngày càng lớn, uy tín nước ta ngày càng cao trong cộng đồng quốc tế. Sự phát triển không ngừng của cách mạng nước ta, đặc biệt là sự ổn định về chính trị, sự phát triển liên tục về kinh tế, đời sống nhân dân ngày càng cải thiện, nhiều vấn đề văn hóa - xã hội như y tế, giáo dục, xóa mù chữ, xóa đói giảm nghèo... làm cho bạn bè trên thế giới phấn khởi, mến phục, làm cho uy tín của Việt Nam càng cao. Chúng ta có thể tự hào là Đảng và nhân dân ta đã thực hiện tốt lời thề với Bác, đã “luôn luôn phát huy tình cảm quốc tế trong sáng của Hồ Chủ tịch”.

5. Học tập đạo đức, tác phong của Bác, trong suốt mấy cuộc chiến tranh giải phóng, và bảo vệ Tổ quốc cũng như trong hòa bình xây dựng, trong cơ chế thị trường và mở cửa với bên ngoài, đa số cán bộ, đảng viên của ta vẫn giữ vững phẩm chất cách mạng, không sợ gian khổ, hy sinh, với lòng yêu nước nồng nàn và ý chí tiến công cách mạng không ngừng đã từng vượt qua bao thách thức, khó khăn, dũng cảm, năng động, sáng tạo để lãnh đạo nhân dân ta hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đã có hàng triệu tấm gương cán bộ, đảng viên và nhân dân đã hy sinh và bị thương tật trong chiến đấu, hàng chục triệu người không ngừng lập công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, với ý chí quyết chiến quyết thắng, quyết thực hiện bằng được mục tiêu của Đảng đề ra “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh”. Trên mặt trận chiến đấu mới với bao nhiêu cám dỗ, vẫn có hàng chục vạn người vẫn phải hy sinh thầm lặng nơi biên giới, hải đảo, ở vùng xa để dạy chữ, dạy cách làm ăn, chữa bệnh cho dân, để bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc. Trong cơ chế thị trường, hàng chục triệu người phải lăn lộn, buôn bán với cuộc sống, trong đó có nhiều người đã từng có công trong chiến đấu, bị thiệt thòi nhiều mặt, song không hề kêu ca, oán thán, đòi hỏi đãi ngộ, trái lại với quyết tâm vượt khó vươn lên, nêu tấm gương sáng trong lao động sáng tạo.

Song cũng không tránh được, trong điều kiện mới một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đã không

chịu thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng, lại bị tác động của các luận điệu tuyên truyền phản động, độc hại hoặc bị cám dỗ bởi lối sống của xã hội phương Tây, đã phai nhạt lý tưởng, có các quan điểm sai lệch, một bộ phận nhỏ đã phụ họa cho các quan điểm của các lực lượng thù địch hoặc đã bán mình cho kẻ thù của cách mạng, một bộ phận không nhỏ thoái hóa biến chất, tham nhũng, xa dân, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây mất lòng tin trong nhân dân, gây tổn hại cho uy tín của Đảng và Nhà nước ta.

Để tiếp tục giương cao ngọn cờ lãnh đạo cách mạng, noi gương Bác, mỗi người cán bộ, đảng viên, mỗi quần chúng tốt của Đảng phải luôn luôn ghi tạc lời thề trước linh hồn Bác, mà đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất của Đảng, thay mặt toàn Đảng toàn dân đã thề với Bác.

“Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Suốt đời học tập đạo đức, tác phong của Người, bồi dưỡng phẩm chất cách mạng, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, rèn luyện mình thành những chiến sĩ trung thành với Đảng, với dân, xứng đáng là đồng chí, là học trò của Hồ Chủ tịch. Noi gương Người, toàn thể nhân dân ta nguyện ra sức trau dồi mình thành những con người mới, làm chủ đất nước, làm chủ xã hội mới, mang lá cờ bách chiến bách thắng của Hồ Chủ tịch tới đích cuối cùng”.

II. KHÔNG NGỪNG HỌC TẬP ĐẠO ĐỨC, TÁC PHONG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH, BỒI DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG, XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, GIỮ VỮNG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG, MANG LÁ CỜ BÁCH CHIẾN BÁCH THẮNG CỦA HỒ CHỦ TỊCH TỚI ĐÍCH CUỐI CÙNG

1. Học tập đạo đức, tác phong Hồ Chủ tịch.

Nói về Hồ Chủ tịch, đồng chí Trường Chinh cho rằng: “Hồ Chủ tịch là một chiến sĩ cộng sản mẫu mực. Đạo đức và phẩm chất cao quý của Người là sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp nhất của dân tộc Việt Nam cộng với đạo đức cộng sản chủ nghĩa của giai cấp công nhân, giai cấp triệt để cách mạng của thời đại có sứ mệnh lịch sử cải tạo thế giới, thiết lập xã hội cộng sản chủ nghĩa trên hành tinh chúng ta”. (Trường Chinh, diễn văn tại lễ kỷ niệm 90 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh).

Bác luôn coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng, của con người trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Cái lớn nhất trong đạo đức của Bác là “hy sinh tất cả vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân”. Chính vì vậy mà, cả cuộc đời của Bác “chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho đất nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

Phẩm chất cao quý của Hồ Chủ tịch là trung với Đảng, trung với nước, hiếu với dân, kiên định trong lập trường cách mạng, sáng suốt trong đường lối chiến lược, sách lược, dũng cảm trong hành động, khôn khéo trong xử lý

tình huống, thắng không kiêu, khó khăn không nản, mẫu mực trong cuộc sống hằng ngày: khiêm tốn, giản dị, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, thương yêu đồng bào, đồng chí hết mực. Bác là hình mẫu một công dân “giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy quyền không thể khuất phục”.

Bác Hồ cũng là gương sáng về phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo. Những chân lý lớn của thời đại Người diễn đạt bằng những lời lẽ giản dị mà hàm súc. Những vấn đề lý luận phức tạp được Người diễn đạt bằng những tiếng dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo. Người luôn luôn nhắc chúng ta: học tập chủ nghĩa Mác-Lênin là học tập cái tinh thần cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, là nắm vững lập trường quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác-Lênin để xử lý mọi việc. Đọc tác phẩm Hồ Chí Minh, mọi người đều thấy cái tinh thần cách mạng và khoa học, cái tính biện chứng của chủ nghĩa Mác-Lênin chứ không phải những câu chữ của Mác-Lênin, nhưng hết sức thiết thực, như chính cuộc sống đang đến với mình.

Một trong những phong cách quý báu của Bác Hồ là “học đi đôi với hành”. Cả cuộc đời Bác là tấm gương học tập suốt đời. Bác học khi còn là Nguyễn Sinh Cung, Bác học khi là thầy giáo Nguyễn Tất Thành, Bác học khi là người thợ dệt lò, người thợ ảnh... Bác vẫn học khi là Hồ Chí Minh, khi là Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước. Cả cuộc đời của Bác là sự vận dụng sáng tạo những điều đã học vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Phương pháp tư duy của Bác là luôn gắn lý luận với thực tiễn, dùng lý luận để soi sáng hoạt động thực tiễn, tổng kết thực tiễn để rút ra những kết luận mới bổ sung cho lý luận, thay thế cho những kết luận đã lỗi thời. Nhiều luận điểm của Hồ Chủ tịch chưa có trong sách của Mác-Lênin nhưng lại rất phù hợp với tinh thần của chủ nghĩa Mác-Lênin, rất phù hợp với điều kiện cụ thể của nước ta.

Nét đặc biệt trong phong cách Hồ Chủ tịch là lời nói đi đôi với việc làm. Người luôn luôn yêu cầu người cán bộ Đảng “lý luận cùng thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau”, “thấy khuyết điểm có gan sửa chữa”, “Đảng phải luôn luôn xét lại những Nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng”. Bác cũng luôn đề cao việc nêu gương đạo đức cách mạng, đề cao lối sống, phẩm chất cách mạng mà trong đó bản thân Bác luôn luôn là tấm gương cho mọi người noi theo về lối sống khiêm tốn, giản dị, nếp sống cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư của Bác. Bác luôn luôn nâng niu, chăm sóc phong trào “người tốt việc tốt”, đề cao việc học tập và nhân rộng những điển hình tiên tiến, nhân tố mới trong các hoạt động của đời sống xã hội với mong muốn đất nước thành một rừng hoa đẹp.

Hồ Chủ tịch là người kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tham ô, lãng phí công quỹ Nhà nước,

Người coi đó là kẻ thù của chủ nghĩa xã hội, Người yêu cầu trong Đảng phải “thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình”, xem đó “là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Người yêu cầu phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”.

2. Bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức, tác phong Hồ Chủ tịch, rèn luyện thành con người mới đáp ứng các yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sau 30 năm thực hiện Di chúc Bác, chúng ta đã thu được nhiều thành tựu to lớn. Đất nước đang trên đà phát triển. Song tình hình quốc tế và trong nước hiện nay đang có nhiều diễn biến phức tạp. Đất nước ta đang đứng trước những thời cơ và thách thức mới.

Đường lối chính sách đúng đắn của Đại hội VIII và các Nghị quyết Trung ương đã được thực tế kiểm nghiệm và phát huy tác dụng tốt trong cuộc sống, tạo ra những nhân tố và động lực mới cho sự phát triển. Những thành tựu của năm 1998 và những kinh nghiệm rút ra được qua chỉ đạo điều hành những năm qua với đầy khó khăn thử thách, là tiền đề rất quan trọng để ta có thể tự tin và vững bước tiến lên. Sự ổn định chính trị - xã hội, sự phát triển vững chắc của nông nghiệp, đặc biệt là sản xuất lương thực, năng lực sản xuất, trình độ công nghệ

của một số ngành kinh tế tiếp tục được nâng cao, cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội có bước cải thiện rõ rệt, sẽ là những yếu tố thuận lợi rất cơ bản và là thế mạnh quan trọng để tiếp tục huy động và thu hút nguồn lực trong nước và ngoài nước.

Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ trong khu vực đang chuyển thành cuộc khủng hoảng kinh tế và đang tiếp tục diễn ra trên phạm vi rộng, đang có tác động tiêu cực đến các nước, trong đó nước ta cũng bị ảnh hưởng không nhỏ, nhất là, là cho khối lượng trao đổi thương mại, đầu tư trực tiếp của nước ngoài, nguồn vốn ODA, sự phát triển của các ngành du lịch, dịch vụ... bị tác động tiêu cực, tăng thêm sức ép đối với sự ổn định kinh tế vĩ mô của nước ta, kéo theo nhiều hậu quả tiêu cực khác.

Cộng vào đó những tồn tại, yếu kém của nền kinh tế, tuy đã có nhiều cố gắng khắc phục, nhưng vẫn còn nặng nề. Các cân đối lớn luôn luôn căng thẳng, tình hình thiên tai, khí hậu vẫn có nhiều dấu hiệu diễn biến bất thường. Nạn tham nhũng, buôn lậu, tệ quan liêu cửa quyền chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và công chức nhà nước, một bộ phận cán bộ chủ chốt ở cơ sở thoái hóa biến chất, gây bất bình trong nhân dân... Tình hình trên đang gây những khó khăn không nhỏ cho đất nước ta, là thử thách lớn đối với chúng ta.

Trong bối cảnh đó, các lực lượng thù địch vẫn không

ngừng chống phá cách mạng Việt Nam. Chúng ra sức thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” kết hợp với bạo loạn lật đổ chế độ ta, ra sức tung tin đồn nhảm, chia rẽ nội bộ, lôi kéo người có nhận thức thấp, ra sức gây dựng lực lượng để hòng lật đổ chính quyền.

Đất nước ta tuy đã có sự phát triển mạnh trong thời gian qua, song, vì từ điểm xuất phát thấp, lại bị chiến tranh liên tiếp tàn phá nặng nề và bị bao vây cấm vận trong thời gian dài, nên nền kinh tế vẫn còn phát triển ở trình độ thấp, đời sống nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn. Chúng ta đang đứng trước yêu cầu phải đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thực hiện thắng lợi mục tiêu: “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh”.

Động lực lớn nhất, nguồn lực lớn nhất của sự nghiệp này là con người Việt Nam. Do đó, nhiệm vụ cơ bản hàng đầu là phải chăm lo sự nghiệp đào tạo, xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn mới vừa có lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, vừa có tin thần tập thể, hết lòng vì sự nghiệp chung, vừa có lối sống, nếp sống cao đẹp, vừa có năng lực, trí tuệ và kỹ năng lao động...

Tình hình trên đòi hỏi mọi cán bộ, đảng viên và mọi công dân Việt Nam phải ra sức phấn đấu, rèn luyện để trở thành những con người mới, có đủ phẩm chất đạo đức, tri thức, sức khỏe và năng lực để xây dựng một đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như mong muốn của Bác. Để thực hiện tốt điều đó, trước tiên đội ngũ lãnh

đạo cách mạng phải thực sự trong sạch, vững mạnh, có đủ trí tuệ và năng lực lãnh đạo, được nhân dân tin yêu, xứng đáng là tấm gương, là ngọn cờ lãnh đạo cách mạng. Đảng phải không ngừng đổi mới và chỉnh đốn đội ngũ. Chính vì thế điều dặn dò trước lúc đi xa của Bác là “trước hết nói về Đảng”. Bác yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải đoàn kết, đoàn kết trên tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, trên tinh thần đồng chí thương yêu lẫn nhau, phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Để mãi mãi xứng đáng là đội quân tiên phong của cách mạng và người lãnh đạo xuất sắc của cách mạng Việt Nam, cán bộ đảng viên ta hãy ra sức thực hiện tốt Di chúc của Bác, suốt đời học tập đạo đức, tác phong của Người, bồi dưỡng lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, phẩm chất cách mạng cho mình và cho quần chúng của Đảng, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm vượt mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để đưa sự nghiệp cách mạng đến thắng lợi cuối cùng, như lời mong ước của Bác Hồ thân yêu:

*“Còn non, còn nước, còn người,
Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”.*



MỘT SỐ LỜI DẠY CỦA BÁC HỒ

I. LỜI DẠY CỦA BÁC HỒ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG:

TƯ CÁCH CỦA ĐẢNG CHÂN CHÍNH CÁCH MẠNG

1. Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng.
2. Cán bộ của Đảng phải hiểu biết lý luận cách mạng và lý luận cùng thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.
3. Khi đặt ra khẩu hiệu và chỉ thị, luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các nước, ở trong nước và ở địa phương.
4. Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không.
5. Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng. Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng. Phải đem tinh thần yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.
6. Mọi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì

chẳng những không lãnh đạo được dân chúng, mà cũng không học được dân chúng.

Chẳng những không nâng cao được dân chúng, mà cũng không biết ý kiến của dân chúng.

7. Mỗi công việc của Đảng phải giữ vững tính cách mạng của nó, lại phải khéo dùng những cách thức thi hành cho hoạt bát.

Nếu không vậy thì không biết nắm vững các cách thức tranh đấu và các cách thức tổ chức, không biết liên hợp lợi ích ngày thường và lợi ích lâu dài của dân chúng.

8. Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ và để dạy bảo cán bộ và đảng viên.

9. Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo.

10. Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài.

11. Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí.

Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng.

12. Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu

không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng.

*Muốn cho Đảng được vững bền
Mười hai điều đó, chớ quên điều nào.*

(Hồ Chí Minh. Toàn tập, NXB Sự thật,
Hà Nội, 1985, t.4, tr. 463 - 464)

II. LỜI DẠY CỦA BÁC HỒ VỀ CHỐNG THAM NHŨNG, THAM Ô, QUAN LIÊU, LÃNG PHÍ

CHỐNG QUAN LIÊU, THAM Ô, LÃNG PHÍ.

“Vì quan liêu, tham ô, lãng phí có hại cho nhân dân, cho Chính phủ, cho đoàn thể, cho kháng chiến và kiến quốc, nên mọi người có quyền và có nghĩa vụ phải chống.

Quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác. Phải tẩy sạch nó để thực hiện cần kiệm liêm chính, để đẩy mạnh thi đua sản xuất và tiết kiệm, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, để xây dựng thuần phong mỹ tục trong toàn dân, toàn quốc. Đó là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi người chúng ta”.

(Sđd, t.6, tr. 290-291)

“Tham ô là hành động xấu xa nhất, tội lỗi tệ nhất trong xã hội, tham ô là trộm cắp của công, chiếm của công làm của tư. Nó làm hại đến sự nghiệp xây dựng nước nhà,

hại đến công việc cải thiện đời sống của nhân dân; hại đến đạo đức cách mạng của người cán bộ và công nhân.

- Lãng phí tuy khác với tham ô ở chỗ người gây ra lãng phí không trực tiếp trộm cắp của công làm của riêng. Nhưng kết quả thì làm tổn hại rất nghiêm trọng cho Nhà nước, cho nhân dân. Lãng phí có nhiều nguyên nhân. Hoặc vì lập kế hoạch không chu đáo. Hoặc vì trong khi thực hiện kế hoạch tính toán không cẩn thận. Hoặc vì bệnh hình thức, xa xỉ, phô trương. Hoặc vì thiếu tinh thần bảo vệ của công. Nói tóm lại là vì thiếu ý thức trách nhiệm, thiếu ý thức quý trọng sức của, sức người của Nhà nước và của nhân dân.

- Quan liêu là người cán bộ phụ trách nhưng xa rời thực tế, xa rời quần chúng. Đối với công việc thì không điều tra kỹ lưỡng. Chỉ đạo thì đại khái, chung chung. Không lắng nghe ý kiến của quần chúng, tác phong không dân chủ. Sợ phê bình và tự phê bình. Không giữ đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể, phân công phụ trách... Vì vậy, ở đâu có bệnh quan liêu thì ở đó có nạn tham ô, lãng phí”.

(Sdd, t.9, tr. 530 - 531)

III. MỘT SỐ LỜI DẠY CỦA BÁC HỒ VỀ ĐẠO ĐỨC

CẦN

Tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai...

Tục ngữ ta có câu: nước chảy mãi, đá cũng phải mòn.
Kiến tha lâu cũng đầy tổ.

Nghĩa là cần thì việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được. Dao siêng mài thì sắc bén. Ruộng siêng làm cỏ thì lúa tốt. Điều đó rất dễ hiểu.

Siêng học tập thì mau tiến.

Siêng làm thì nhất định thành công. Siêng hoạt động thì sức khỏe. Điều đó cũng rất dễ hiểu.

Chữ CẦN chẳng những có nghĩa hẹp, như: tay siêng làm thì hàm siêng nhai. Nó lại có nghĩa rộng là mọi người đều phải CẦN, cả nước đều phải CẦN.

Người siêng năng thì mau tiến bộ.

Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no.

Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh.

Cả nước siêng năng thì nước giàu mạnh.

Muốn cho chữ CẦN có nhiều kết quả hơn, thì phải có kế hoạch cho mọi công việc. Nghĩa là phải tính toán cần thận, sắp đặt gọn gàng.

...

CẦN không phải là làm xối. Nếu làm cố chết cố sống trong một ngày, một tuần, hoặc một tháng, đến nỗi sinh ốm đau, phải bỏ việc. Như vậy không phải là CẦN.

CẦN là luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ, cả năm cả đời. Nhưng không làm quá trớn. Phải biết nuôi dưỡng tinh thần và lực lượng mình, để làm việc cho lâu dài.

Lười biếng là kẻ địch của chữ CẦN.

Vì vậy, lười biếng cũng là kẻ địch của dân tộc.

Một người lười biếng, có thể ảnh hưởng tai hại đến công việc hàng nghìn hàng vạn người khác.

...

Nếu có một người, một địa phương hoặc một ngành mà lười biếng, thì khác nào toàn chuyến xe chạy, mà một bánh xe bật ra ngoài đường ray. Nó sẽ làm chậm trễ cả chuyến xe.

Vì vậy, người lười biếng là có tội với đồng bào, với Tổ quốc.

...

KIỆM

Kiệm là thế nào?

Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi. CẦN với KIỆM, phải đi đôi với nhau như hai chân của con người.

CẦN mà không KIỆM, “thì làm chùng nào xào chùng ấy”. Cũng như một cái thùng không có đáy, nước đổ vào chùng nào, chảy hết ra chùng ấy, không lại hoàn không.

KIỆM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì đã không tiến tức là phải thoái. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt.

...

Tiết KIÊM không phải là bủn xỉn.

Khi không nên tiêu xài thì một hạt gạo, một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù hao bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là KIÊM.

Việc đáng tiêu mà không tiêu là bủn xỉn, đại dột chứ không phải là KIÊM.

Tiết KIÊM phải kiên quyết chống xa xỉ.

Việc đáng làm trong một giờ, mà kéo đến 2, 3 giờ là xa xỉ. Việc đáng tiêu một đồng, mà tiêu 2, 3 đồng là xa xỉ.

Hao phí vật liệu là xa xỉ.

Ăn sang mặc đẹp trong lúc nhiều đồng bào đang thiếu cơm, thiếu áo, là xa xỉ.

Vì vậy, xa xỉ là có tội với Tổ quốc, với đồng bào.

LIÊM

Liêm là trong sạch, không tham lam.

Ngày xưa dưới chế độ phong kiến, những người làm quan không đục khoét dân, thì gọi là LIÊM, chữ Liêm ấy chỉ có nghĩa hẹp. Cũng như ngày xưa trung là trung với vua, hiếu là hiếu với cha mẹ mình thôi.

Ngày nay, nước ta là dân chủ cộng hòa. Chữ LIÊM có nghĩa rộng hơn: là mọi người đều phải LIÊM, cũng như Trung là trung với Tổ quốc. Hiếu là hiếu với dân: ta thương cha mẹ ta, mà còn phải cha mẹ người: phải làm cho mọi người đều biết thương cha mẹ.

Chữ LIÊM phải đi đôi với chữ KIỆM. Cũng như chữ KIỆM phải đi đôi với chữ CẦN.

Có KIỆM mới LIÊM được, vì xa xỉ mà sinh tham lam.

...

CHÍNH

Chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không thẳng thắn, đứng đắn, tức là tà.

CẦN, KIỆM, LIÊM là gốc rễ của CHÍNH. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả, mới là cây hoàn toàn. Một người phải CẦN, KIỆM, LIÊM, nhưng còn phải CHÍNH mới là hoàn toàn.

Trên quả đất, có hàng muôn triệu người. Song số người ấy có thể chia làm hai hạng người THIỆN và người ÁC.

Trong xã hội, tuy có trăm công, nghìn việc. Song những công việc ấy có thể chia làm hai thứ: việc Chính và việc Tà.

Làm việc CHÍNH là người THIỆN.

Làm việc TÀ là người ÁC.

Siêng năng (Cần), tằn tiện (Kiệm), trong sạch (Liêm) CHÍNH là THIỆN.

Lười biếng, xa xỉ, tham lam, là tà, là ác.

(Sđd, t.5, tr. 234, 236, 237, 278 - 240, 243, 246)

“... Vạch rõ ranh giới là phải nhận rõ ai là bạn, ai là thù? Đối với người, ai làm gì lợi ích cho nhân dân, cho

Tổ quốc ta đều là bạn. Bất kỳ ai làm điều gì có hại cho nhân dân và Tổ quốc tức là kẻ thù. Đối với mình những tư tưởng và hành động có lợi ích cho Tổ quốc, cho đồng bào là bạn. Những tư tưởng và hành động có hại cho Tổ quốc và đồng bào là kẻ thù. Thế là chẳng những ở ngoài mà chính ở trong mình ta cũng có bạn và thù. Vì vậy, chúng ta cần phải ra sức tăng cường bạn ở trong và ở ngoài, kiên quyết chống lại kẻ thù ở ngoài và trong mình ta.

Điều gì phải thì cố làm cho kỳ được, dù là việc nhỏ, điều gì trái, thì hết sức tránh, dù là một điều trái nhỏ”.

(Sdd, t.7, tr. 150 - 151)

“... Muốn xây dựng chủ nghĩa cộng sản phải có những con người cộng sản chủ nghĩa, nghĩa là phải có những người có đạo đức cộng sản. Nước ta cũng áp dụng đúng tinh thần như thế. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có những con người xã hội chủ nghĩa. Tức là phải có những người có đạo đức xã hội chủ nghĩa. Đạo đức xã hội chủ nghĩa không phải ở đâu cũng biểu hiện giống nhau.

Ở nước ta, đạo đức xã hội chủ nghĩa là cần kiệm xây dựng nước nhà. Mọi người thi đua học tập theo cách xã hội chủ nghĩa, lao động theo xã hội chủ nghĩa, có đạo đức xã hội chủ nghĩa. Các cô, các chú, các cháu ở đây thì thi đua học tập để về nước phục vụ việc xây dựng nước nhà”.

(Sdd, t.9, tr. 186 - 187)



BÁC HỒ DẠY VỀ ĐẠO LÝ LÀM NGƯỜI

Bác Hồ của chúng ta đã sống một cuộc đời biết bao sóng gió, nhưng trên mỗi bước đi, trên mỗi chặng đường. Người đã cống hiến cho đời bao mẫu hình của những đức tính quý báu, trong đó có tấm gương đạo lý làm người, mà các lứa tuổi, các thế hệ người Việt Nam có thể lấy đó soi sáng cho hoạt động và lý tưởng sống của mình.

Đạo lý làm người mà Bác Hồ đã dạy và để lại cho muôn đời thể hiện ở những nội dung sau:

Thứ nhất, Bác dạy về tình người. Đây là lòng nhân ái bao la, thương yêu, tôn trọng, tin cậy con người. Bác trước hết là con người của lòng nhân ái. Lòng nhân ái của Bác Hồ sâu thẳm như biển cả, nhưng đồng thời lại thiết thực như hạt gạo, hạt muối. Mục đích cao nhất của cuộc đời Bác là làm sao cho mọi người có cơm ăn, áo mặc và được học hành. Giữa mùa đông rét mướt, Bác đã từng cởi chiếc áo của mình cho một tù binh. Bác không thích gọi một trận đánh tiêu diệt nhiều địch là một trận đánh đẹp. Bác thích cái đẹp, cái nghĩa ở đời là tình người “thương yêu lẫn nhau”.

Bản chất tộc loại của con người là con người cần đến con người, gắn bó với nhau, nương nhờ vào nhau để phát triển. Tình yêu thương giữa con người với con người bắt nguồn từ chiều sâu lịch sử nhân loại và trở thành giá trị của lòng nhân ái mang tính người. Hêghen nhà triết học cổ điển Đức nói “Tình thương là một sự đánh mất cái tôi của mình vì một cái tôi khác, nhưng trong sự đánh mất đó lần đầu tiên ta tìm thấy bản thân mình”. Người Việt Nam ta có câu: “Thương người như thể thương thân”, đó là đạo lý, là lẽ sống của dân tộc được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Bác Hồ đã đúc kết lại truyền thống đó của dân tộc là “nhân dân ta từ lâu sống với nhau có tình có nghĩa. Từ khi có Đảng lãnh đạo, giáo dục tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà”.

Trước khi đi vào cõi vĩnh hằng, Bác Hồ không quên dặn lại “phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Phải chăng Bác muốn nhấn nhủ mỗi người chúng ta rằng “tình yêu thương lẫn nhau” là điều quan trọng hàng đầu để bảo đảm đoàn kết và bao trùm lên tất cả trong các quan hệ giữa người và người. Nếu không xuất phát từ tình thương yêu lẫn nhau sẽ không còn điều gì có ý nghĩa cả. Trong cuộc sống hằng ngày, chính Người đã lấy tình thương của mình để chở che, nâng đỡ mọi người và vì lẽ đó Người là một người đầy lòng nhân ái cao cả, đẹp lạ thường. Và chính tình yêu bao la của Bác Hồ tạo nên một huyền thoại thẩm mỹ về lòng nhân ái Hồ Chí Minh đó là lòng yêu trẻ, kính già, tôn trọng phụ nữ, thương yêu mọi người, nhất là nhân dân lao động.

Thứ hai, Bác dạy về lòng trung thành. Đó là lòng trung thành với Tổ quốc, với giai cấp, với lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, với chủ nghĩa Mác-Lênin. Lòng trung thành là thước đo thái độ, bản chất của từng con người đối với sự nghiệp chung của Đảng, của dân tộc, của đất nước. Có trung thành mới dám xả thân vì Tổ quốc, vì nhân dân. Có trung thành mới biết đặt lợi ích của Tổ quốc lên trên hết, trước hết. Trung thành có thể hiểu là “hiếu”. Hiếu thời xưa là hiếu với cha mẹ mình, hiếu của thời nay còn là hiếu với Tổ quốc, với nhân dân.

Bác Hồ đã dành cả cuộc đời mình để phấn đấu cho chữ “hiếu trung”. Sinh ra trong hoàn cảnh đất nước bị thực dân đô hộ, nhân dân của Người sống trong cuộc đời bần cùng của kiếp người mất độc lập, tự do, Người đã ghen ngào nuốt nước mắt, đau nỗi đau dân tình, và thế là Người đã hy sinh cả tuổi thanh xuân của mình để tìm cho dân, cho nước con đường đi. Người nói: “Độc lập cho Tổ quốc tôi, tự do cho đồng bào tôi, đó là tất cả những gì tôi muốn”. Cả cuộc đời của Người là “trung với nước, hiếu với dân”, đó là châm ngôn Người nêu cho mình và cho các cán bộ Đảng và Nhà nước. Châm ngôn đó thể hiện lòng hiếu trung của Người đối với Đảng, với non sông đất nước và đồng bào.

Với lý tưởng đã tìm được, Người tuyệt đối trung thành và phụng sự. Điều đó như Người đã khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ

nghĩa Lênin”. May mắn cho dân tộc ta nhờ lòng trung thành của lãnh tụ Hồ Chí Minh với lý tưởng Người đã thấy, đất nước, nhân dân lại trung thành với lý tưởng của Người, nên đã vượt qua được sự biến động khắc nghiệt của thời cuộc. Bởi vậy, nhân loại đã ca ngợi lòng trung thành của chúng ta: “Sự vững vàng của nhân dân Việt Nam trong bối cảnh quốc tế hiện nay là may mắn có Bác Hồ và Đảng của Bác Hồ”.

Thứ ba, Bác dạy sống khiêm tốn, giản dị. Khiêm tốn, giản dị là đức tính cao quý của con người. Đức tính ấy không phải là sự hình thành bộc phát, nhất thời, mà nó hình thành trong một quá trình lịch sử đấu tranh của Người và của dân tộc Người chống bọn xâm lược. Trong suốt quá trình đi tìm chân lý cho dân tộc, mặc dù phải trải qua những ngày gian nan, vất vả và tiếp xúc với mọi hoàn cảnh. Bác Hồ luôn luôn thể hiện một cuộc sống khiêm tốn, giản dị. Nhiều người nước ngoài khi nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh đều cho rằng đức tính khiêm tốn, giản dị của Người đã trở thành tác phong của toàn Đảng ta, tác phong ấy đã góp phần xứng đáng vào việc xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam là “Đảng đạo đức, Đảng văn minh”.

Bác Hồ coi đức tính khiêm tốn, giản dị là chân lý của cuộc sống. Người khuyên đảng viên, cán bộ, nhân dân đừng bao giờ xa rời chân lý đó. Người luôn nhắc nhở mọi người “phải học lấy bốn đức tính: cần, kiệm, liêm, chính”. Đây chính là sức mạnh của chân lý, đạo lý làm người mà Bác Hồ đã kiến trúc nên.

Mặc dù đã là lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc, lãnh tụ của Đảng, của đất nước, nhưng lúc nào Người cũng là người khiêm tốn, giản dị và đôn hậu, cho nên, khi có nhà sử học đến xin viết tiểu sử của Người, Người trả lời: “Trước hết hãy viết lịch sử của nhân dân Việt Nam. Khi viết xong tôi sẽ viết tiểu sử của tôi”.

Có lần, hợp tác xã Ngũ Xá (Hà Nội) chủ trương đúc một bức tượng Bác bán thân bằng đồng, Bác đã chỉ thị rằng: Trong lúc đồng khan hiếm không được làm như vậy. Dem số tiền định đúc tượng Bác xây thêm cho các cháu một phòng học. Biết bao anh hùng liệt sỹ sao không đúc tượng mà lại đúc tượng Bác.

Một nhà điêu khắc nước ngoài đến Việt Nam với ý định sẽ đúc một bức tượng về Bác Hồ, kết quả là “Một điều làm tôi suy nghĩ là đi nhiều địa phương ở Việt Nam, tôi thấy hầu như không có một bức tượng nào về Hồ Chủ tịch, khi tôi thổ lộ những suy nghĩ của mình với các bạn đồng nghiệp Việt Nam, các bạn ấy nói: Hồ Chủ tịch là người rất khiêm tốn. Người không muốn ai ca ngợi, càng không muốn ai vẽ tranh, đúc tượng mình cả. Trong số anh chị em nghệ sĩ Việt Nam chưa có một ai diễm phúc nặn tượng Người...” Thấy Bác ngày một già, các nghệ sĩ nặn tượng thiết tha muốn gặp Bác, Bác cho gặp, nhưng không cho làm tượng, Bác nói: “Không có nhân dân thì không có Bác, các chú hãy nặn tượng đồng bào, chiến sỹ, nặn tượng thanh niên, thiếu niên anh hùng”.

Với riêng mình, Người không bao giờ lo lắng, và càng không muốn ai lo lắng cho mình, mặc dù Người có quyền

để cho mọi người lo lắng và mọi người đều cần phải dành cho Người sự lo lắng, bởi lẽ Bác là người đứng đầu của cả một Đảng, một dân tộc, một đất nước. Mà trái lại, cái riêng mình Người gác lại để đem ngày Người lo lắng đến quyền lợi tối cao của dân, của đất nước, đến lợi ích hàng ngày của nhân dân, Người nhắc nhở chúng ta “Hể còn một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn thì Đảng vẫn đau thương cho đó vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”.

Có lần, ngành văn hóa đến xin phép dựng nhà lưu niệm về Bác ở Nam Đàn (Nghệ An), ở Pác Bó (Cao Bằng). Bác nói: “Các chú thương Bác thì nên lo lấy cái ở, cái ăn, cái mặc của bà con ở đấy. Dựng nhà lưu niệm tốt làm gì, nếu bà con ta ở vùng này ăn chưa no, mặc chưa ấm, ở chưa sạch. Phải tổ chức nhà giữ trẻ cho tốt, phải xây dựng trường học, bệnh xá cho tốt. Phải chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho bà con xã viên. Đó là cách lưu niệm tốt nhất”.

Cứ đến ngày 19-5 hàng năm, Bác Hồ không bao giờ ở nhà. Người sợ ở nhà có nhiều người đến chúc thọ, ngày đó Bác thường đi công tác xa. Dịp sinh nhật lần thứ 75 của Bác (19-5-1965), Bác sang thăm Trung Quốc. Hôm ở nhà nghỉ Bắc Kinh, bạn biết ngày sinh của Bác nên có chuẩn bị lễ chúc thọ, Bác Hồ nghiêm túc nói: “Tôi sang đây vào dịp này là để tránh việc chúc thọ trong nước. Vì vậy, tôi yêu cầu các đồng chí không tổ chức chúc thọ”.

Tránh việc chúc thọ là biểu hiện tầm cao của sự khiêm tốn, thể hiện cái đẹp kỳ diệu trong con người Bác. Điều

đó như Người đã khiêm tốn bày tỏ: “Tôi chưa xứng đáng với sự săn sóc của đồng bào... Từ trước đến nay tôi đã là người của đồng bào, thì từ nay về sau tôi vẫn thuộc về đồng bào... Hôm nay đồng bào cho tôi nhiều hoa bánh. Những thứ đó đáng giá cả. Nhưng xin đồng bào nghĩ đến các đồng bào nghèo khó, hơn là hao phí cho tôi”. Và “Trong lúc toàn dân ta đang kháng chiến gian khổ, mọi công việc hết sức khẩn trương mà lại đi tổ chức chúc thọ một cá nhân như thế này là không nên”.

Đời nào cũng vậy, xã hội nào cũng thế, sống khiêm tốn, giản dị là đạo lý đẹp nhất và người đời kính trọng nhất. Bác Hồ là người tiêu biểu của mẫu hình khiêm tốn, giản dị, vì thế người đời mãi mãi nhắc tới Người.

Thứ tư, Bác dạy lời nói phải đi đôi với việc làm, lời nói là thể hiện lương tâm, bản lĩnh, lý trí và tình cảm ở trong mỗi con người. Kinh thánh đã dạy: “Khởi thủy là lời nói”. Đại thi hào Gót đã viết: “Khởi thủy là hành động”. Ở Bác Hồ, lời nói đi đôi với hành động, lý luận đi đôi với thực tiễn, nói là để mà làm, làm phải đúng như điều đã nghĩ, đã nói. Thống nhất giữa lời nói và việc làm là nguyên tắc đạo đức của Bác Hồ, được thể hiện ở tấm gương đạo đức của bản thân Người và những lời Người răn về đạo đức. Sức thuyết phục mạnh mẽ trong tấm gương đạo đức của Bác Hồ là ở chỗ, dù việc lớn hay việc nhỏ, đối với Người bao giờ cũng là lời nói đi đôi với việc làm.

Người đề xuất toàn dân tiết kiệm gạo để giúp đồng bào bị đói thì Người thực hiện nhịn ăn trước. Khi kinh

tế khó khăn, đời sống dân còn khổ, mọi người ăn độn, Bác cũng bảo cán bộ, nhân dân ăn độn bao nhiêu phần trăm, độn cho Bác từng ấy. Đạo lý này, lẽ sống này là một tấm gương soi sáng cho ta trong việc thực hiện mục tiêu của Đảng đề ra: Xóa đói, giảm nghèo.

Người khuyên cán bộ phải cần, kiệm, liêm, chính thì Người đã sống giản dị, thanh bạch. Người khước từ ở ngôi nhà sang trọng thuộc thời Toàn quyền Đông Dương, mà chỉ ở ngôi nhà của người công nhân phục vụ Toàn quyền thời đó, đến khi nhận một chút “hồi môn” của Đảng, của nhân dân dành cho thì Người đã nhận một ngôi nhà sàn đúng như điều Người muốn. Khi đôi dép lố của Người dùng đã mòn vẹt đế, quai hay bị tuột, những người giúp việc Bác có ý định thay cho Người đôi dép lố mới, Người bảo: Lấy miếng cao su khác vá vào gót, đóng những chiếc đinh nhỏ giữ cho quai khỏi tuột thế là thay dép mới cho Bác rồi. Khi bộ quần áo ka ki Người dùng đã cũ, đề nghị thay bộ khác, Bác nói: “Nhiều đồng bào ta nếu được bộ quần áo như thế này cũng là tốt lắm, thế thì việc gì tôi phải thay”... Những việc Bác Hồ đã làm như những điều Người đã nói thật sự là một tấm gương để soi sáng cho đời.

Theo tài liệu của
Bảo tàng Hồ Chí Minh



MỤC LỤC

Di chúc của Bác Hồ mãi mãi soi sáng con đường chúng ta đi	7
Tiểu sử tóm tắt của Chủ tịch Hồ Chí Minh	15
Nghị quyết của tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (UNESCO) về kỷ niệm lần thứ 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh	21
Thông báo của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh	23
Bút tích Di chúc của Chủ tịch	31
Nguyên văn các bản viết Di chúc của Chủ tịch	43
Di chúc của Chủ tịch công bố năm 1969	55
Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao Động Việt Nam	61
30 năm thực hiện Di chúc Bác, 30 năm phấn đấu gian khổ, 30 năm giành nhiều thành tựu quan trọng	75
Một số lời dạy của Bác Hồ	92
Bác Hồ dạy về đạo lý làm người	101



Nhà xuất bản Trẻ trân trọng giới thiệu Tủ sách **DI SẢN HỒ CHÍ MINH**

1. *Toàn văn Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*
2. *Thực hành tiết kiệm & chống tham ô lãng phí, chống bệnh quan liêu* – Hồ Chí Minh
3. *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* – Hồ Chí Minh
4. *Sửa đổi lỗi làm việc* – X.Y.Z
5. *Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch* – Trần Dân Tiên
6. *Vừa đi đường vừa kể chuyện* – T.Lan
7. *Hồ Chí Minh - Sự hình thành một nhân cách lớn* – Trần Thái Bình
8. *Quê hương & Gia thế Chủ tịch Hồ Chí Minh* – Trần Minh Siêu
9. *Những năm tháng không thể nào quên*
– hồi ký Đại tướng Võ Nguyên Giáp (Hữu Mai thể hiện)
10. *Đặc sắc văn hóa Hồ Chí Minh* – Nguyễn Gia Nùng
11. *Bác Hồ thời niên thiếu ở Huế* – Nguyễn Đắc Xuân
12. *Bác Hồ kể chuyện Tây Du ký* – Trần Văn Giang
13. *Bác Hồ - Cây Đại Thụ* – Đoàn Minh Tuấn
14. *Bác Hồ với sự nghiệp trồng người* – Phan Hiền
15. *Bác Hồ viết Di chúc* – Hồi ký của Vũ Kỳ (Thế Kỷ ghi)
16. *Nguyễn Ái Quốc & vụ án Hồng Kông năm 1931* – Nguyễn Văn Khoan
17. *Nguyễn Ái Quốc trên đường về nước* – Hoàng Thanh Đạm
18. *Hỏi & đáp về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh*
– Bảo tàng Hồ Chí Minh-chỉ nhánh TP. Hồ Chí Minh
19. *Những tháng năm tham gia giữ gìn lâu dài & bảo vệ thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh*
– Trần Kinh Chi
20. *Con đường vạn dặm của Hồ Chí Minh* – Mai Văn Bộ
21. *Hành trình theo chân Bác* – Trần Đức Tuấn
22. *Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ* (Tập ảnh & tư liệu) – Bảo tàng Hồ Chí Minh-chỉ nhánh TP. Hồ Chí Minh